

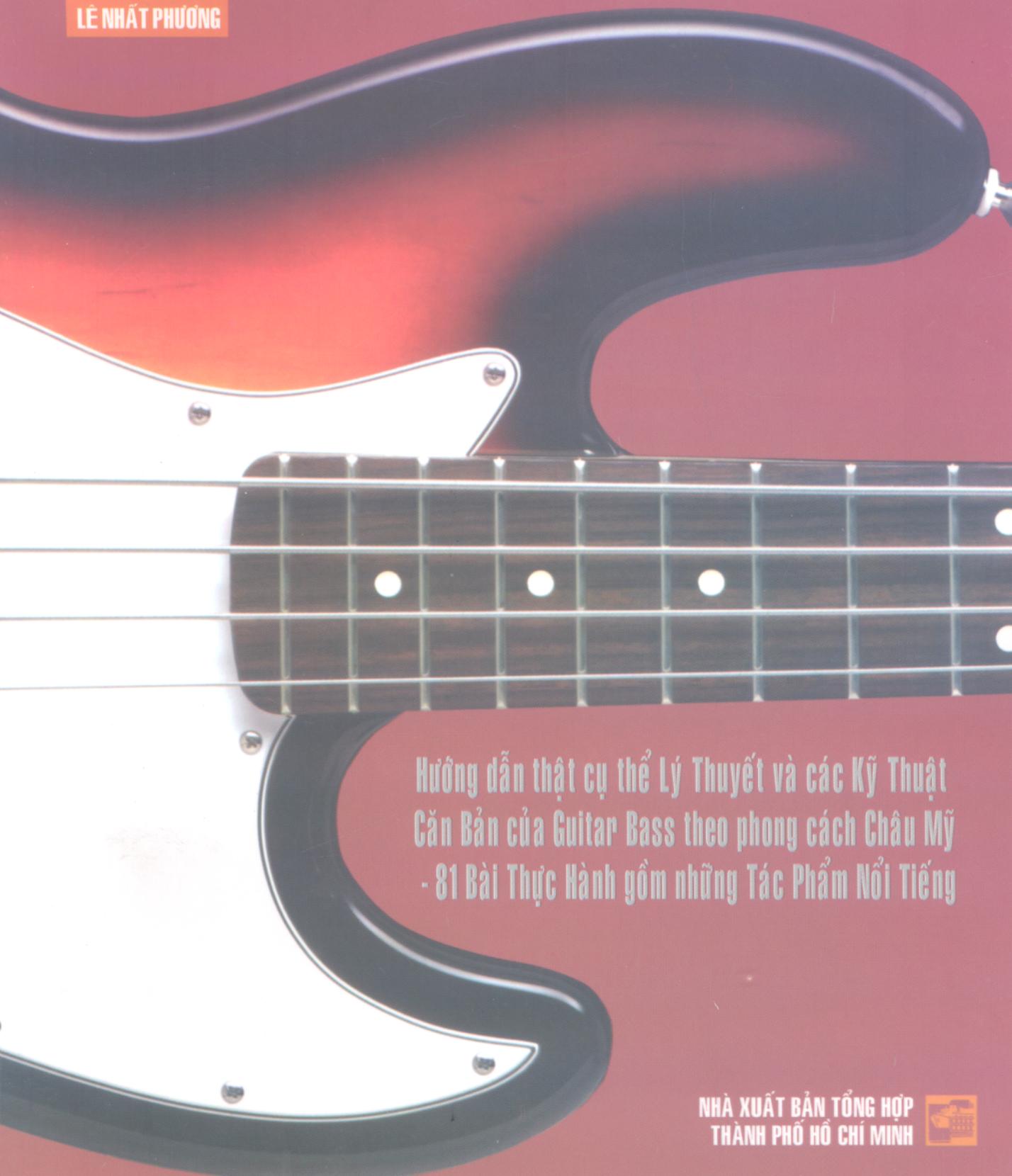
Tủ Sách
**TỰ HỌC
GUITAR**

theo Phương Pháp
đơn giản nhất

LÊ NHẤT PHƯƠNG

GUITAR BASS

Phong cách Châu Mỹ



Hướng dẫn thật cụ thể Lý Thuyết và các Kỹ Thuật
Căn Bản của Guitar Bass theo phong cách Châu Mỹ
- 81 Bài Thực Hành gồm những Tác Phẩm Nổi Tiếng

**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



TỰ HỌC GUITAR BASS
Phong cách Châu Mỹ

LÊ NHẤT PHƯƠNG

GUITAR BASS

Phong cách Châu Mỹ

**Hướng dẫn thật cụ thể Lý Thuyết và các Kỹ Thuật
Căn Bản của Guitar Bass theo phong cách Châu Mỹ
- 30 Bài Thực Hành gồm những Tác Phẩm Nổi Tiếng**



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TỰ HỌC GUITAR BASS PHONG CÁCH CHÂU MỸ
Lê Nhất Phương

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRẦN ĐÌNH VIỆT

Biên tập : THÀNH NAM
Sửa bản in : HUỖNH NGÀ
Trình bày : BÍCH THỦY
Bìa : THIÊN THIÊN

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1

Điện thoại: 8.225.340 - 8.296.764 - 8220405 - 8296713 - 8223637

Fax: 84.8.8222726 - Email: nxbtphcm@bdvn.vnd.net

Thực hiện liên kết: Công ty TNHH TM & DV VH THIÊN VƯƠNG

In 1.000 cuốn, khổ 19cm x 27cm. Tại XƯỞNG IN SỐ 2 - CTY PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH tại TP.HCM.

Giấy chấp nhận ĐKKHXB số 644-2006/CXB/22-47/THTPHCM. Cấp ngày
01.12.2006. In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2007.

LỜI NÓI ĐẦU

Guitar Bass là một nhạc cụ hầu như không thể thiếu trong các ban nhạc. Sự góp mặt của Guitar Bass làm giàu âm sắc trong các buổi hòa nhạc. Đối với giòng nhạc châu Mỹ, Guitar Bass càng đóng một vai trò quan trọng hơn. Có những nghệ sĩ cả đời chỉ chuyên tâm nghiên cứu Guitar Bass mà thôi, ở Việt Nam chúng ta cũng có những nghệ sĩ nổi tiếng về Guitar Bass đến nỗi chữ Bass gắn liền với nghệ danh của họ.

Chúng tôi biên soạn tập sách này với mục đích truyền lại niềm đam mê cho các bạn trẻ và các bạn đọc yêu thích Guitar Bass.

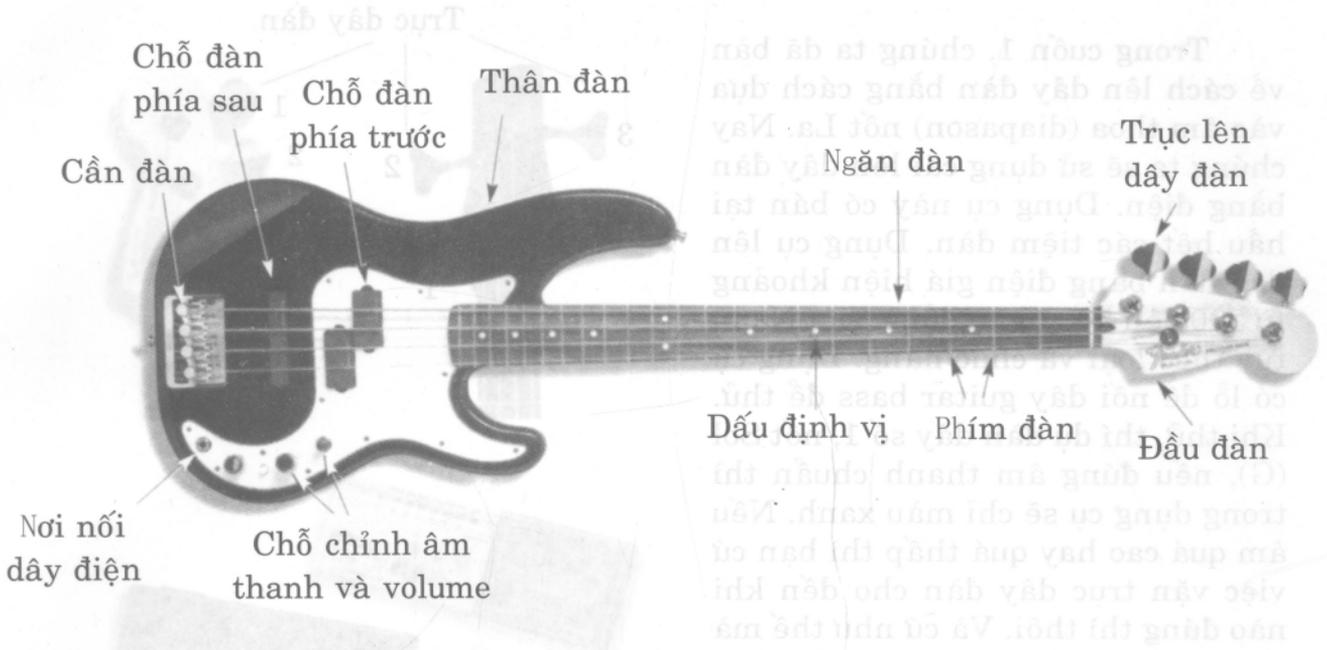
Tập sách được phân thành các đề mục cụ thể thích hợp với từng cấp độ hiểu biết âm nhạc của các bạn đọc.

Mọi chỉ dẫn đều được hướng dẫn bằng hình ảnh cụ thể, các bài học đều được minh họa bằng các bài tập giúp các bạn đọc có thể thực hành ngay sau khi đọc xong phần lý thuyết.

Tuy đã rất cố gắng trong công tác biên soạn nhưng chắc chắn tập sách này không thể tránh khỏi một số những sai sót nhất định. Vì vậy chúng tôi rất mong sự đóng góp chân thành từ phía các bậc đàn anh và các bạn đọc để lần tái bản sau được tốt hơn. Xin thành thật cảm ơn.

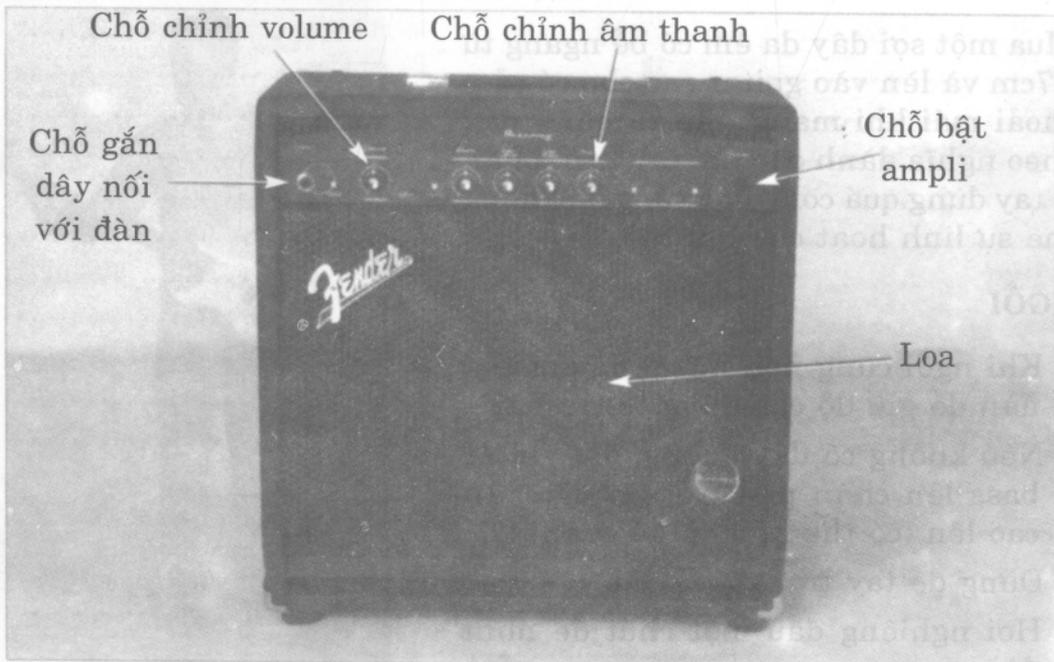
Người biên soạn

CÂY GUITAR BASS ĐIỆN



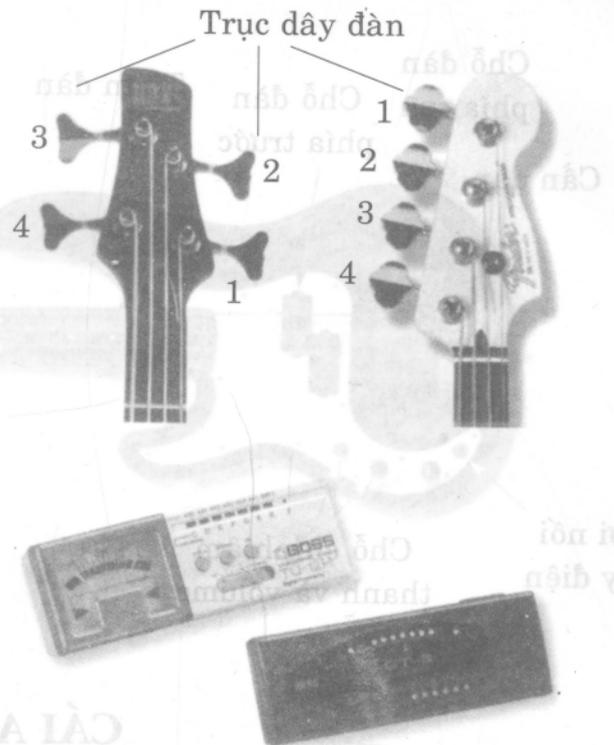
CÁI AMPLI

Để nghe rõ, phải gắn guitar bass với cái ampli bằng một sợi dây nối. Trước khi mở ampli thì cái nút volume của ampli phải tắt hoặc mũi nút đặt ở vị trí ngược với chiều kim đồng hồ. Mũi nút của âm thanh phải để ở vị trí kiểu 12 giờ. Bây giờ mở ampli lên và nhớ chỉnh vừa đủ nghe, đừng để quá lớn.



CÁCH LÊN DÂY ĐÀN

Trong cuốn 1, chúng ta đã bàn về cách lên dây đàn bằng cách dựa vào âm thoa (diapason) nốt La. Nay chúng ta sẽ sử dụng cái lên dây đàn bằng điện. Dụng cụ này có bán tại hầu hết các tiệm đàn. Dụng cụ lên dây đàn bằng điện giá hiện khoảng từ 300 đến 500 ngàn đồng Việt Nam, tùy theo loại và chức năng. Dụng cụ có lỗ để nối dây guitar bass để thử. Khi thử, thí dụ đàn dây số 1, nốt Sol (G), nếu đúng âm thanh chuẩn thì trong dụng cụ sẽ chỉ màu xanh. Nếu âm quá cao hay quá thấp thì bạn cứ việc vặn trục dây đàn cho đến khi nào đúng thì thôi. Và cứ như thế mà thử các dây số 2 (Re), dây số 3 (La) và số 4 (Mi). Đây là cách lên dây chính xác nhất.



Dụng cụ lên dây đàn điện (một số có luôn máy đánh nhịp - métronome)

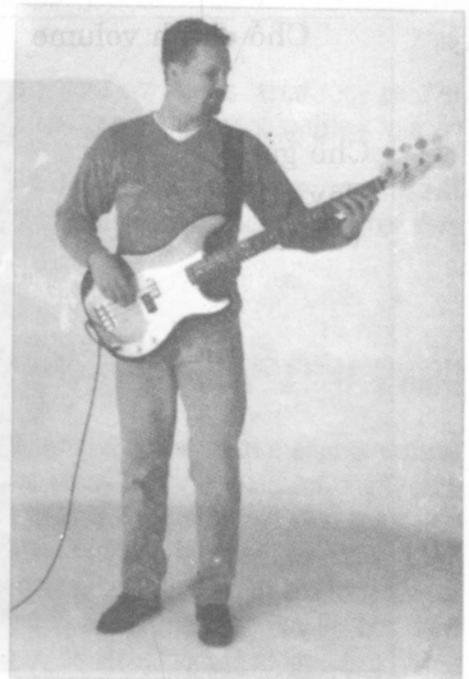
TƯ THẾ ĐÁNH ĐÀN

ĐỨNG

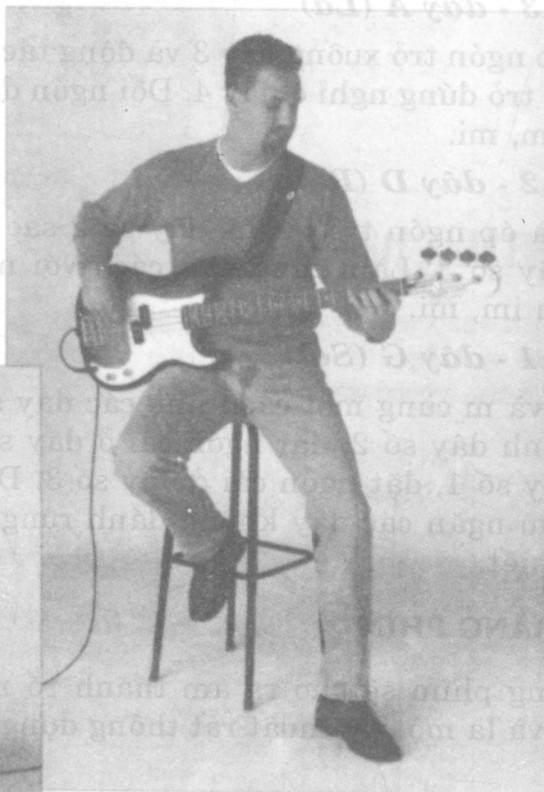
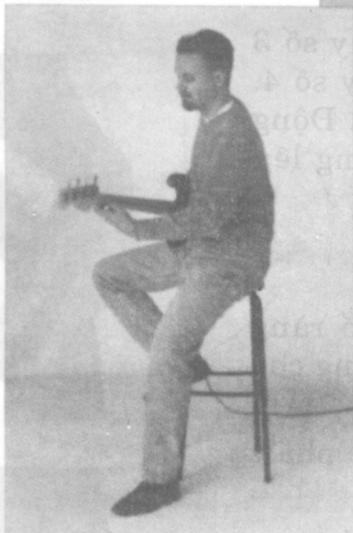
Mua một sợi dây da êm có bề ngang từ 4 đến 7cm và lên vào guitar sao cho có cảm giác thoải mái khi mang. Thoải mái ở đây hiểu theo nghĩa dành cho hai tay trái, phải. Cổ hai tay đừng quá cong hay cứng để không hạn chế sự linh hoạt của hai tay.

NGỒI

- Khi ngồi cũng nên mang dây quàng đàn để giữ độ cao đúng thoải mái.
- Nếu không có dây quàng, đặt guitar bass lên chân phải và đặt để chân cao lên (có thể kê ghế để chân)
- Đừng để tay trái chạm đùi.
- Hơi nghiêng đầu một chút để nhìn đàn.



Tư thế ngồi



KỸ THUẬT TAY PHẢI

ĐÁNH BẰNG NGÓN

Dùng hai ngón trỏ (i) và giữa (m) để đánh guitar bass điện là một phong cách khá phổ biến. Bằng cách này, người đàn có thể làm chủ được âm thanh.

- Để ngón tay thông tự nhiên trên dây đàn, đừng co lại.

- Đặt đầu ngón cái nhẹ nhàng như trong hình.
- Đặt đầu ngón trỏ (phần thịt) lên dây.

Dây số 4 - dây E (Mi)

Đánh ngón trỏ xuống và qua dây E và để cho nó dựa lên ngón cái. Làm y như vậy với ngón giữa. Đánh vừa phải đừng quá mạnh sẽ cho âm thanh xấu.

Đánh luân phiên im, im.



Dây số 3 - dây A (La)

Đánh ép ngón trỏ xuống dây 3 và động tác sau cùng là ngón trỏ đứng nghỉ ở dây 4. Đổi ngón đánh luân phiên im, mi.

Dây số 2 - dây D (Re)

Đánh và ép ngón trỏ xuống dây số 2 sao cho nó nghỉ ở dây số 3. Làm cùng một cách với ngón giữa và đánh im, mi.

Dây số 1 - dây G (Sol)

Đánh i và m cùng một cách như các dây số 3 và 2. Khi đánh dây số 2, đặt ngón cái ở dây số 4. Khi đánh dây số 1, đặt ngón cái ở dây số 3. Động tác này nhằm ngăn các dây không đánh rung lên không cần thiết.

ĐÁNH BẰNG PHÍM

Đàn bằng phím sẽ cho ra âm thanh rõ ràng và ấn tượng và là một kỹ thuật rất thông dụng cho guitar bass.

Nên tập chơi bằng phím. Chọn phím vừa phải, đừng quá mỏng, quá dày hay quá nặng.

- Cầm phím bằng ngón trỏ và ngón cái.
- Đặt mặt bằng của phím lên dây.
- Đặt ngón út chạm mặt đàn làm điểm tựa.
 - ▣ Có nghĩa là đánh xuống.
 - ∨ Có nghĩa là đánh lên.

Dạng (▣) hữu dụng khi chơi nhạc rock. Chọn bài tập trước mà tập với dạng đánh xuống.



KỸ THUẬT TAY TRÁI

Các ngón trỏ, giữa, áp út và út được lần lượt đánh số 1, 2, 3 và 4. Ngón cái của tay trái để sau cần đàn và dùng để nó lên coi xấu.

Vị thế đầu tiên

- Đặt ngón 1 sát sau phím đầu tiên (ở ngăn 1) dây số 4 (dây E)
- Ngón 2 (ngón giữa) sát sau phím hai.

- Ngón 3 (ngón áp út) sát sau phím ba.

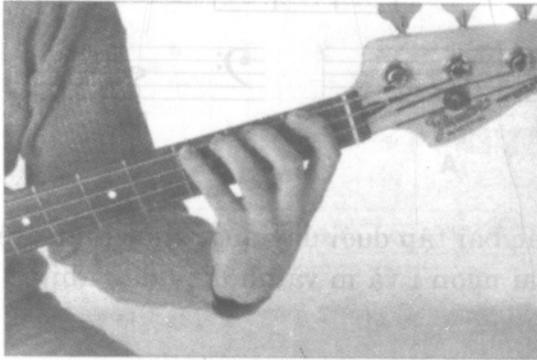
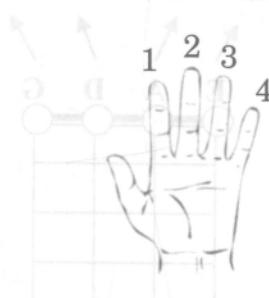
Vị thế thứ nhì

- Đặt ngón 1 sát sau phím hai.

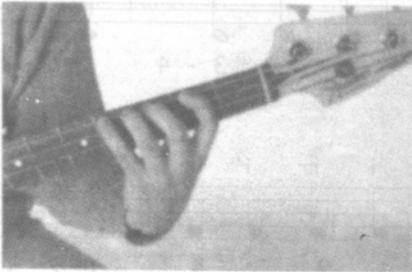
Vị thế thứ ba

- Đặt ngón 1 sát sau phím ba.

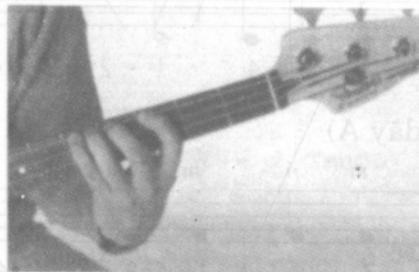
Trong ba vị thế vừa kể, nhớ giữ tay trái buông lỏng khi bấm.



Vị thế đầu tiên



Vị thế thứ nhì



Vị thế thứ ba

Bài tập di chuyển qua các dây (đàn qua 4 dây buông).

5

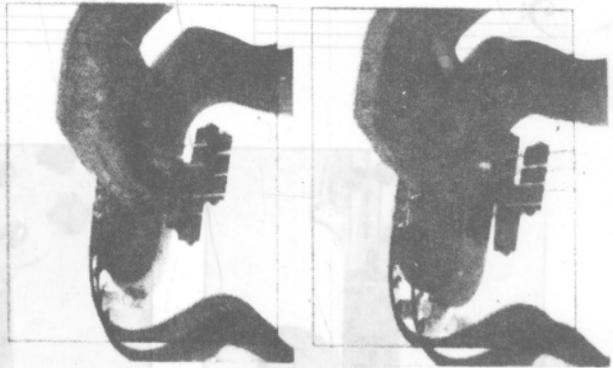
Đếm: 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 4

6

Đếm: 1 - 2 3 4 1 - 2 3 - 4 1 - 2 3 4 1 - 2 - 3 - 4

Kỹ thuật "cào": đây là từ nôm na để gọi việc đàn đi xuống cùng một ngón.
Đàn tập kiểu này là để tay phải được thư giãn hơn.

Cùng một ngón



1

Đếm: 1 - 2 3 4 1 - 2 3 - 4 1 2 3 - 4 1 - 2 - 3 - 4

2

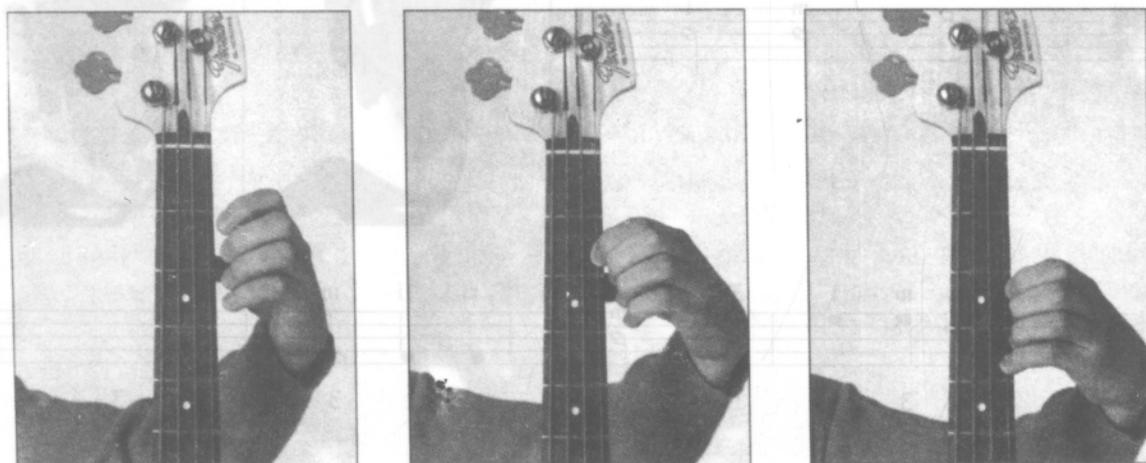
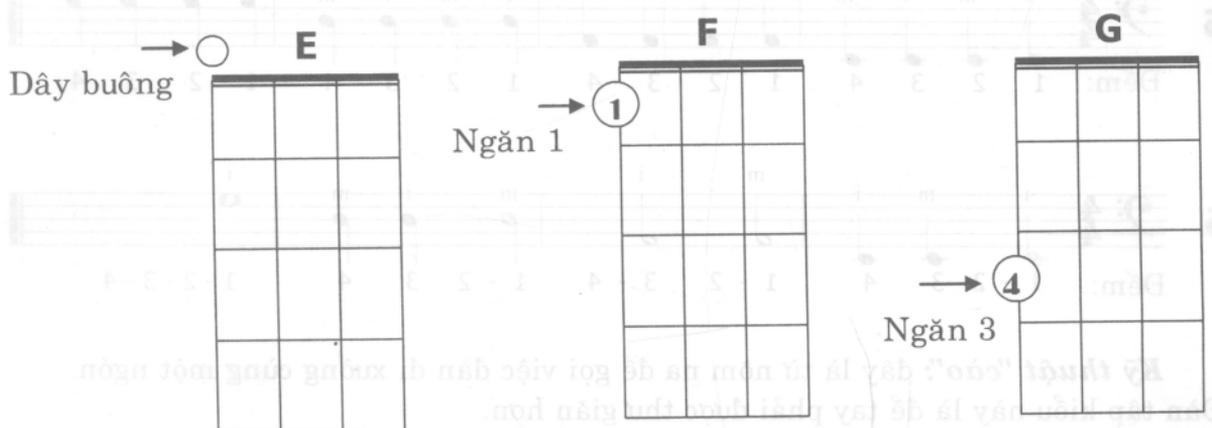
Đếm: 1 2 3 4 1 2 3 4 1 - 2, 3, 4 1 - 2, 3 - 4

3

Đếm: 1, 2 3 4 1 - 2 3 - 4 1 2 3 - 4 1 2 3 - 4

Tập đàn đi lên và xuống

CÁC NỐT TRÊN DÂY E (DÂY SỐ 4) TỨC DÂY BUÔNG



Lưu ý: bấm ngón sau phím (chứ đừng bấm trên). Nhớ giữ trường độ vang đúng nhịp.

♭ 4/4

Đếm 1 - 2 - 3 - 4 1 - 2 - 3 - 4 1 - 2 - 3 - 4 1 - 2 - 3 - 4 1 - 2 - 3 - 4

♭ 4/4

Đếm 1 - 2 3 - 4 1 - 2 3 - 4 1 - 2 3 - 4 1 - 2 3 - 4 1 - 2 - 3 - 4

♭ 4/4

Đếm 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 - 4

Vừa đàn nốt lên để nhớ lâu, thí dụ đọc "E... F... G... F..." Nhớ đàn luân phiên hai ngón im, mi.

Đếm 1 2 3 4 1 2 3-4 1 2 3 4 1 2 3 4 1-2-3-4

Đếm 1 - 2 3 - 4 1 - 2 3 4 1 - 2 3 4 1 2 3 - 4

Đếm 1 - 2 3 - 4 1 2 3 - 4 1 - 2 3 4 1 2 3 - 4

LITTLE ROCK

Đếm 1 2 - 3 4

KINDA FOLKY

Dấu thăng (#) hay dấu giáng (b) đứng trước nốt nào thì sẽ thăng hay giáng nốt đó trong suốt một trường canh. Đến trường canh kế, dấu b hay # sẽ không còn ảnh hưởng.



LOOKIN' SHARP



Dấu (♮) (dấu bình) có nghĩa là làm cho nốt trở lại bình thường.



trở lại bình thường (không còn thăng)

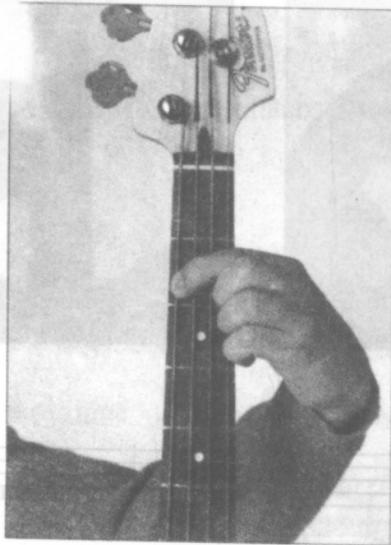
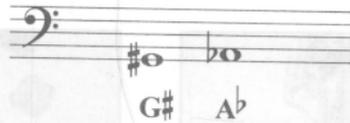
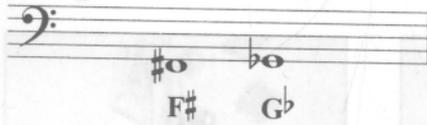
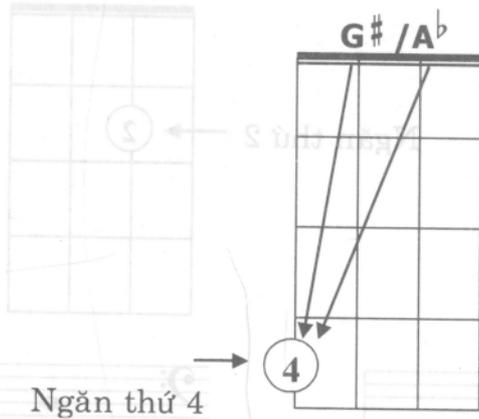
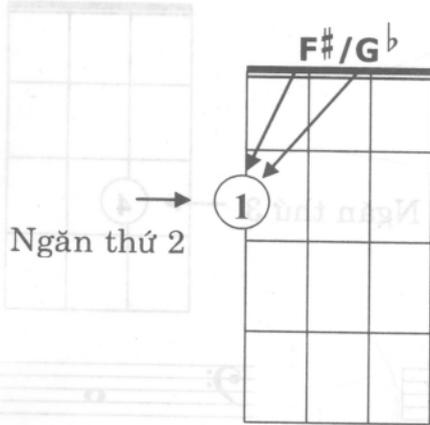
Bài tập chuyển ngón sau đây sẽ làm linh hoạt ngón tay trái lên. Tập chuyển từ vị trí thứ nhất sang vị trí thứ nhì.



TẬP ĐÀN CÁC NỐT THĂNG VÀ GIÁNG TRÊN DÂY SỐ 4

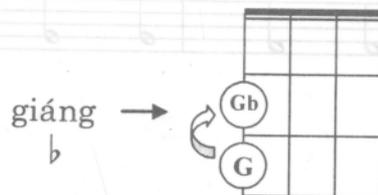
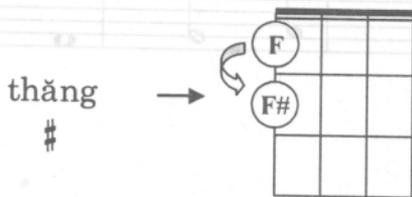
F và G trùng cùng phím 2

G và A trùng cùng phím 4



Thăng có nghĩa là dịch lên một phím.

Giáng có nghĩa là lui xuống một phím.



Do vậy F # và G b trùng cùng một phím là phím 2.

CÁC NỐT NHẠC TRÊN DÂY A (DÂY SỐ 3)

Dây buông (dây thứ 3)

A **B** **C**

Ngăn thứ 2 → ②

Ngăn thứ 3 → ④

La
A

Si
B

Do
C



Những nốt nhạc này ở vị trí thứ nhất.

YOU GO, SLAV



Dấu **||** : Khi gặp dấu này là phải đàn lại từ đầu.

ONE MORE TIME



Bài tập sau đây là trên dây E và dây A. Dấu * có nghĩa là đàn kỹ thuật "cào" (dùng cùng một ngón) như đã giải thích trước đây.

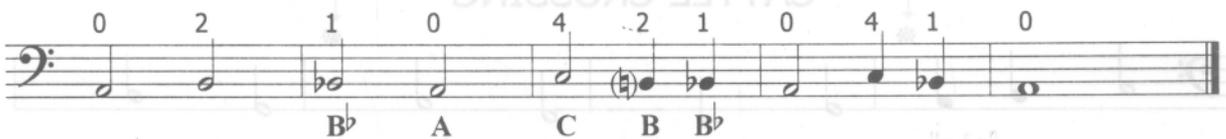
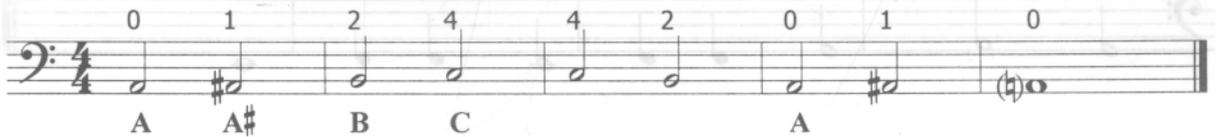
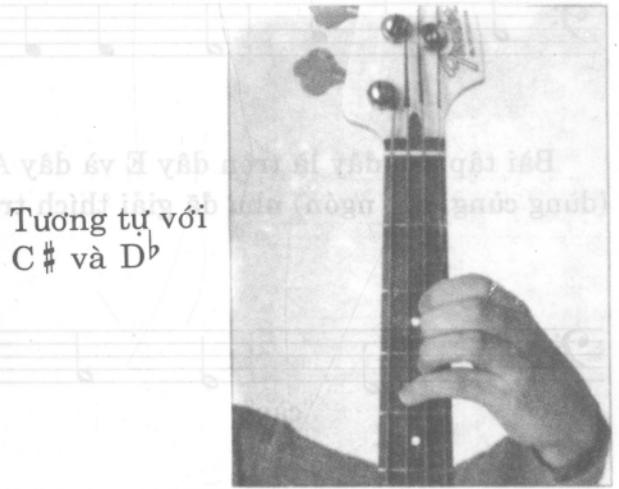
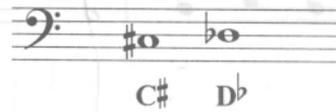
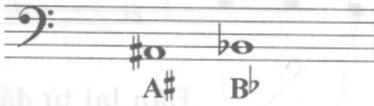
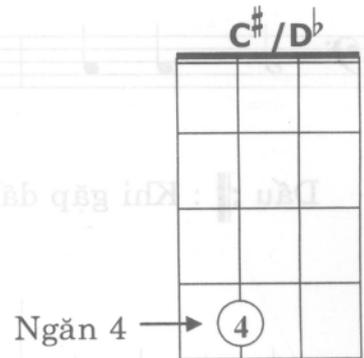
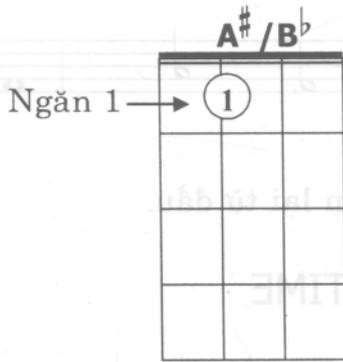


CATTLE CROSSING



TẬP THÊM CÁC NỐT NHẠC TRÊN DÂY SỐ 3 (DÂY A)

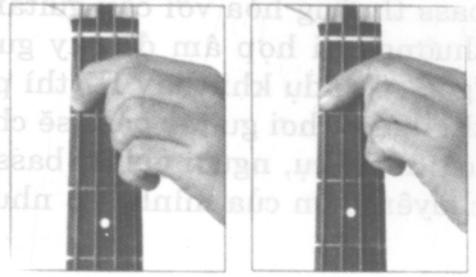
Dây A (dây số 3) là dây buông, nhưng khi A (La) thăng thì nó ở vào phím 1 đồng với B giáng (B \flat).



KỸ THUẬT “LĂN NGÓN”

Khi đang đàn dây thứ nhất và muốn chuyển sang đàn dây kế tiếp ở cùng một phím (ngăn), bạn chỉ việc ấn nhẹ ngón đang bấm sang dây kế tiếp (chứ không cần dịch chuyển). Đây gọi là kỹ thuật “lăn ngón”.

Từ dây 4 “lăn ngón” qua dây 3 ->



1 1 1 1 2 2 2 2 4 4 4 4

"Lăn" "Lăn"

"Lăn" ROLL IT

ROLLY "Lăn"

Giờ chúng ta tập chơi một đoạn nhạc dài. Trên thực tế khi đàn, cây đàn bass thường hòa với cây guitar đệm hay với piano. Trên dòng nhạc người ta thường ghi hợp âm để cây guitar đệm đàn và cây guitar bass đàn ở phần "gốc". Thí dụ khi thấy E7 thì phần của guitar bass sẽ bắt đầu với E, thấy A7 thì người chơi guitar bass sẽ chơi A. Thực tế nói chung là khi đàn hòa với các loại nhạc cụ, người guitar bass đừng quá chú tâm đến những gì không thuộc chuyên môn của mình. Có như thế mới chuyên tâm đàn hay được.

12- BAR BLUES

E7

A7

0 4 2 1

E7

0 4 0 1

B7

2 1 0 2

A7

E7

A LITTLE HEAVY

F#

B

F#

B

F#

C#

B

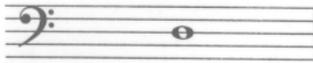
F#

C#

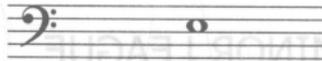
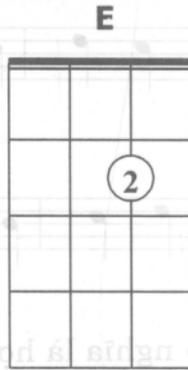
TẬP ĐÀN TRÊN DÂY SỐ 2 (DÂY D)



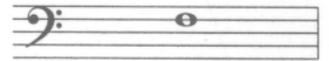
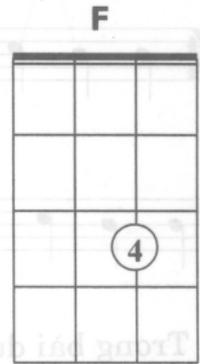
Dây buông



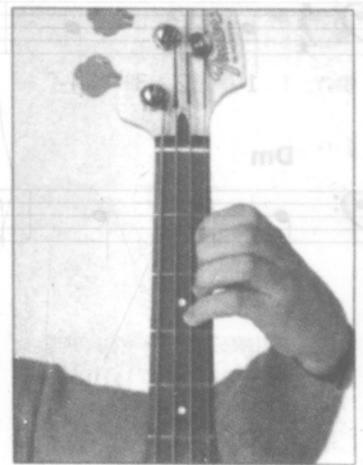
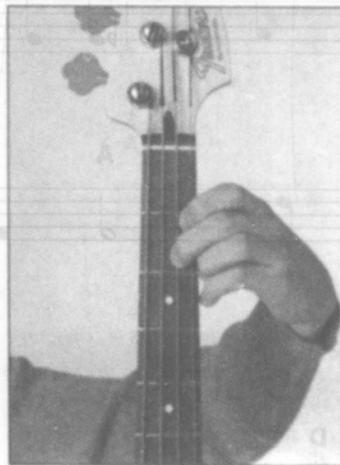
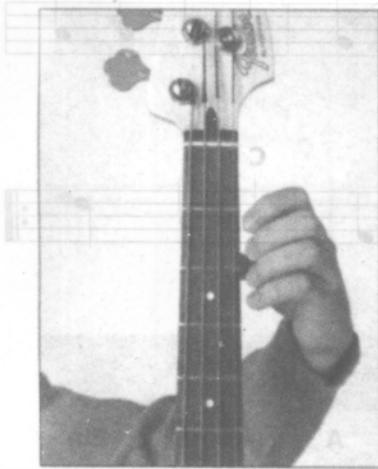
D



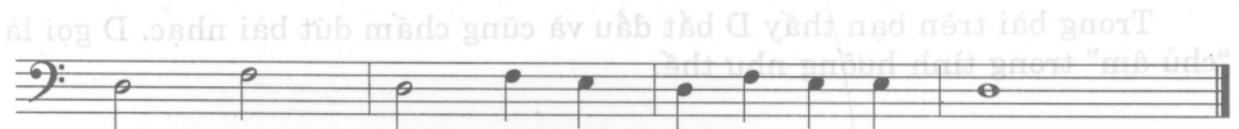
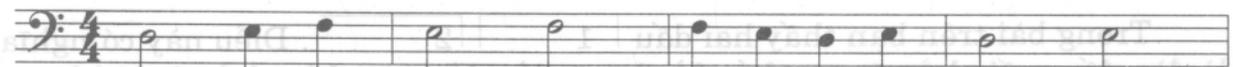
E



F



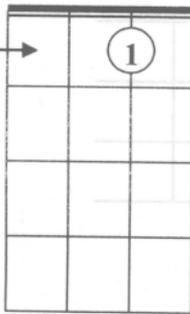
Khi đàn dây D nhớ lấy ngón cái chặn dây E đừng để cho dây E kêu (do vô tình). Đối với người chơi phím thì giai đoạn đầu tập trung đàn cho chính xác và kỹ. Đừng đánh dây E quá mạnh.



THÊM CÁC NỐT KHÁC TRÊN DÂY SỐ 2 (DÂY D)

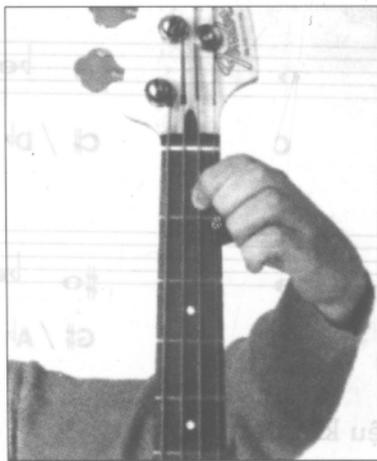
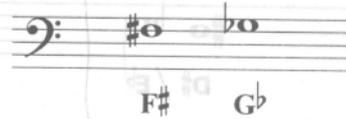
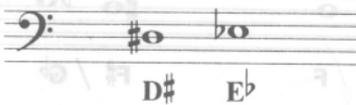
D#/E^b (cả hai ở cùng một vị trí)

Ngăn 1 →

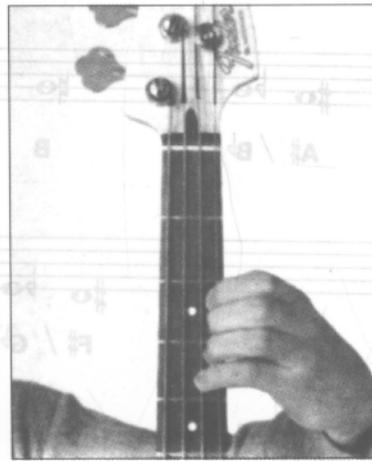


F#/G^b (cả hai đều cùng một vị trí trên cây đàn)

Ngăn 4 →



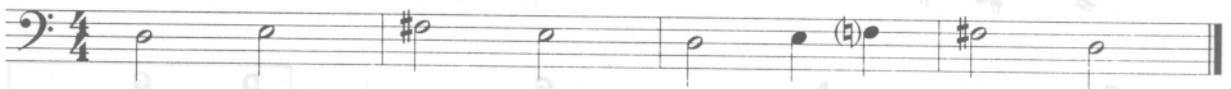
vị thế thứ nhất



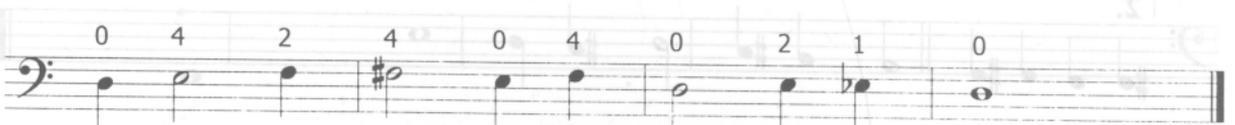
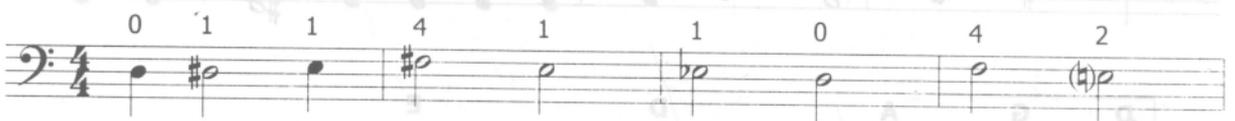
vị thế thứ nhì



Nhớ bắt đầu ở vị thế thứ nhì.



Đoạn nhạc chuyển giữa vị thế thứ nhất và nhì.



ÔN LẠI 3 DÂY

Bây giờ chúng ta đàn ôn lại 3 dây đã học.

D	D \sharp /E \flat	E	F	F \sharp /G \flat
A	A \sharp /B \flat	B	C	C \sharp /D \flat
E	F	F \sharp /G \flat	G	G \sharp /A \flat
	Ngấn 1	2	3	4

Dây D

D D \sharp / E \flat E F F \sharp / G \flat

Dây A

A A \sharp / B \flat B C C \sharp / D \flat

Dây E

E F F \sharp / G \flat G G \sharp / A \flat

Vị thế thứ nhì đàn qua cả 3 dây. Nhớ các ký hiệu khi đàn.

CROSSIN' THREE

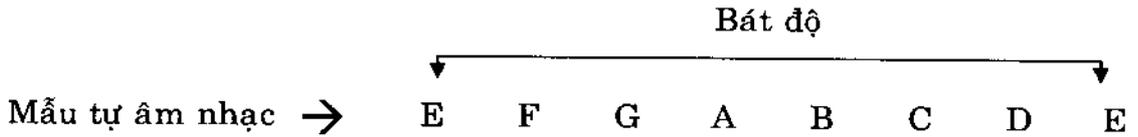
E A D A

E A G 1. D G

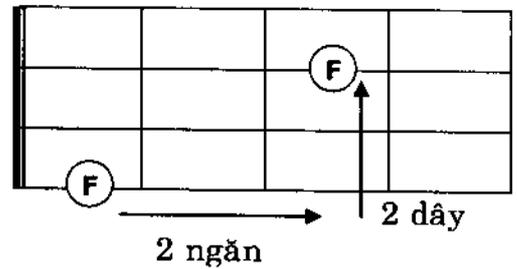
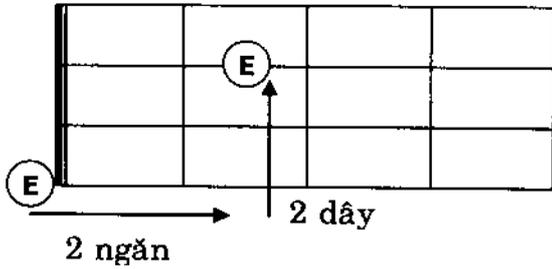
2. G A D E

NỐT BÁT ĐỘ

Bát độ có nghĩa là cùng một nốt nhưng cao hay thấp hơn 8 chữ tính theo mẫu tự âm nhạc. Thí dụ sau đây sẽ rõ ngay:



Trên cây đàn, các nốt bát độ cách nhau 2 ngăn và 2 dây.



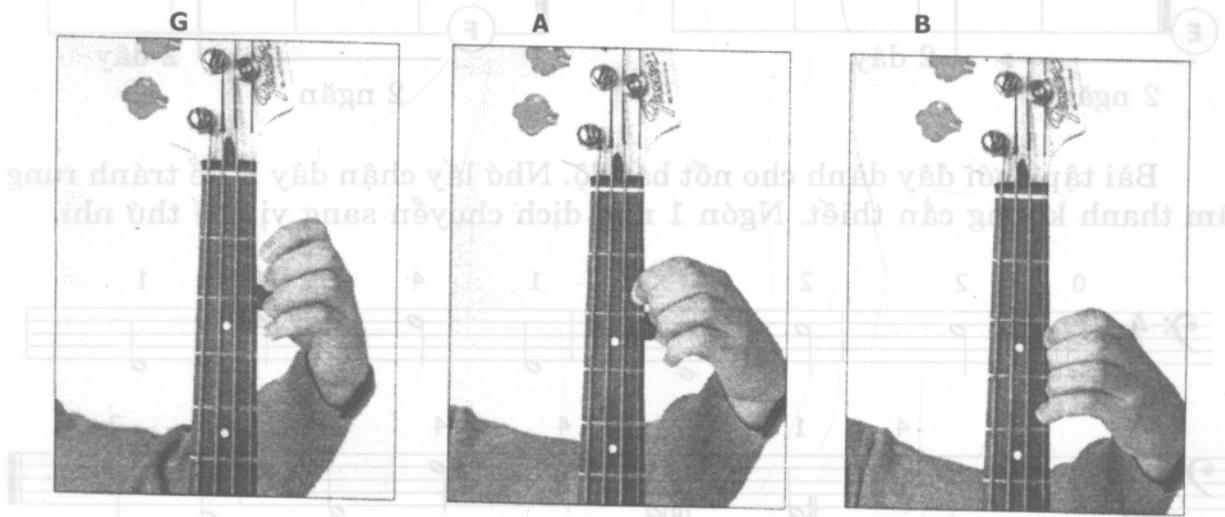
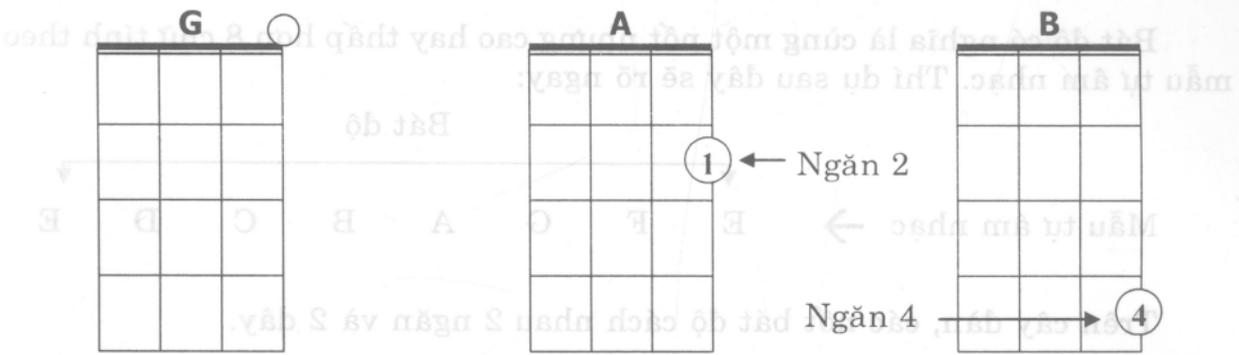
Bài tập dưới đây dành cho nốt bát độ. Nhớ lấy chặn dây E để tránh rung âm thanh không cần thiết. Ngón 1 nhớ dịch chuyển sang vị thế thứ nhì.

0 2 2 0 1 4 4 1

OCTA GONE

1 1 4 1 1 4 1 1 4 4

CÁC NỐT TRÊN DÂY G (DÂY SỐ 1)



Những nốt này ở vị trí thứ nhì

Khi đàn dây G, nhớ để ngón cái lên dây A (để cho các dây khác không vang lên khi vô tình đụng đến).



Bài tập này ở vị trí thứ nhì và chuyển sang dây D.

GEE WHIZ

0 4 2 1 0 2 4

Và bây giờ chúng ta đàn sang dây A.

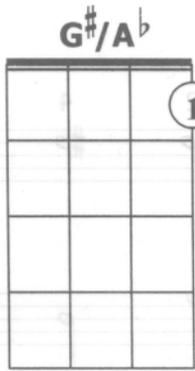
ALL RIGHT

2 0 1 2 1 2 4 0 1 1

Và bây giờ chúng ta đàn cả 4 dây. Bắt đầu từ vị trí thứ nhì.

0 4 1 0

THÊM MỘT SỐ NỐT TRÊN DÂY G



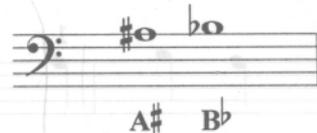
Hai nốt G[#] và A^b cùng một vị trí.



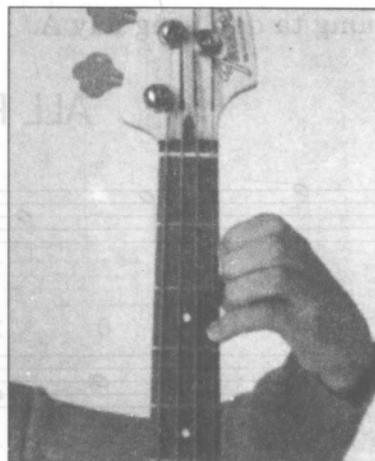
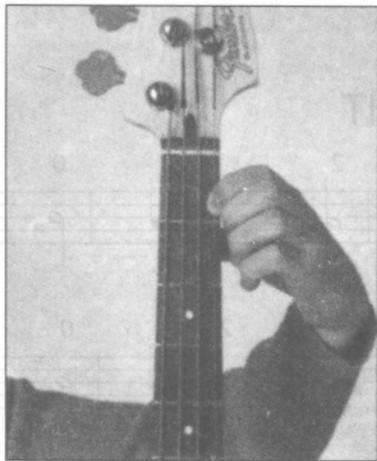
A[#] và B^b ở cùng một vị trí.



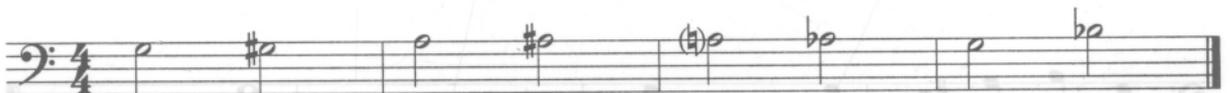
G[#] A^b



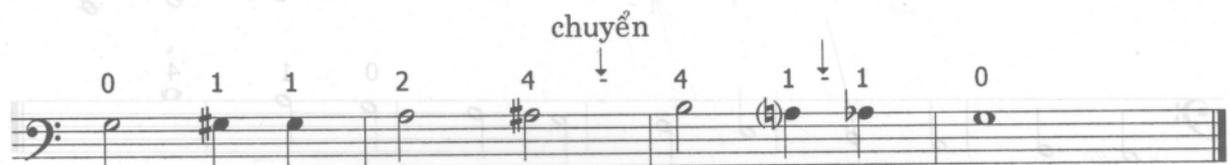
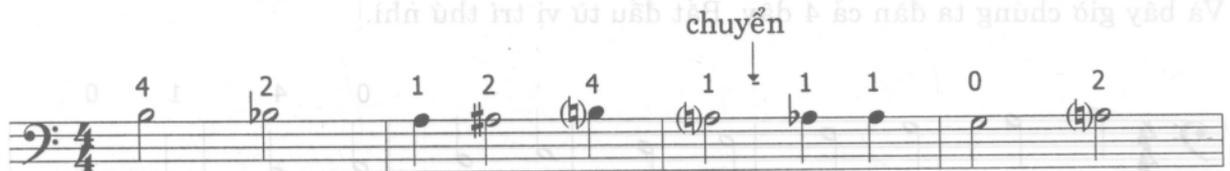
A[#] B^b



G[#] /A và A^b /B trong vị trí thứ nhất.



Bài tập dưới đây bắt đầu từ vị trí thứ nhì và chuyển qua lại giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ nhì. Dấu - có nghĩa là chuyển vị trí.



Tập đàn qua 4 dây. Các nốt hầu hết ở vị trí thứ nhì, chỉ có một nốt ở vị trí thứ nhất.

ALL FOUR ONE

E A D G
 E A D G
 E A D 1 - 1 G 4 E

Đoạn nhạc dưới đây ở vị trí thứ nhất và F là chủ âm.

F B \flat E \flat B \flat F/X
 F B \flat E \flat B \flat 1 4 - 4 0 1
 F B \flat E \flat B \flat F

G là chủ âm trong đoạn nhạc dưới đây. Bắt đầu từ vị trí thứ nhất nhưng chuyển ở nhịp thứ 6. Dùng dây D buông để chuyển sang vị trí thứ nhì.

4 0 1 2
 4 0 - 1 4 0 1 4 0

THÊM CÁC BÀI TẬP VỀ BÁT ĐỘ

Đàn qua cả 4 dây. Các bạn có thể đàn một số nốt bát độ giữa dây A và dây G. Nhớ rằng A và B ở cùng một vị trí trên cần đàn.

Vị trí thứ nhất

Vị trí thứ nhì

chuyển ngón

Trong đoạn nhạc dưới đây, bắt đầu từ vị trí thứ nhất cho hợp âm B7 và chuyển đến vị trí thứ nhì. Đừng để ý đến các chữ E7, A7 và B7, chỉ nên để ý đến E, A và B mà thôi. Khi đàn nốt cao hơn thì dùng ngón m và ngón i dành cho nốt bát độ thấp hơn.

OCTAVES BLUES

E7

A7 E7

B7 A7 E7 B7

1 4 1 - 0 2 0

DẤU NỐI

Dấu nối dùng để nối hai nốt có cùng một cao độ, có nghĩa là trường độ chung là trường độ của hai nốt cộng lại. Đàn nốt đầu tiên và để cho nó ngân vang đến hết trường độ của nốt nhạc kế tiếp.

Dấu nối Dấu nối

1 - 2 3 - 4 - 1 2 3 - 4 - 1 - 2 3 4 - 1 - 2 - 3 - 4

3 nhịp 4 nhịp 5 nhịp

Dấu nối

3 - 4 - 1 4 - 1

3 - 4 - 1 - 2 4 - 1 - 2

TAIWAN ON

Dấu nối

4 - 1 - 2 4 - 1

Bm E Bm G

1 - 2 - 3 - 4 - 1 4 - 1 - 2 4 -

G A Bm G

1 - 2 4 - 1

F# Bm

Chủ âm của đoạn nhạc dưới đây là F.

TELL IT

Chords: F, C, B \flat , F, B \flat , F, C, Dm, C, F, B \flat , F, C, B \flat , F, C, F.

Đoạn nhạc dưới đây có đoạn chuyển từ 3/4 sang 4/4. Không hề chi, bạn cứ theo đó và giữ đúng nhịp mà đàn.

CHANGIN' TIMES

Đếm: 1 - 2 - 3

Rhythmic pattern: 1 2 3 4 1 2 3 4 1 - 2 3 1 2 - 3

DẤU LẶNG

Dấu lặng có nghĩa là không đàn trong suốt thời gian giá trị của dấu lặng.

Dấu  : lặng tròn, tức bằng giá trị nốt tròn (4 nhịp).

Dấu  : lặng trắng, bằng giá trị nốt trắng (2 nhịp).

Dấu  : lặng đen, bằng giá trị nốt đen (1 nhịp).

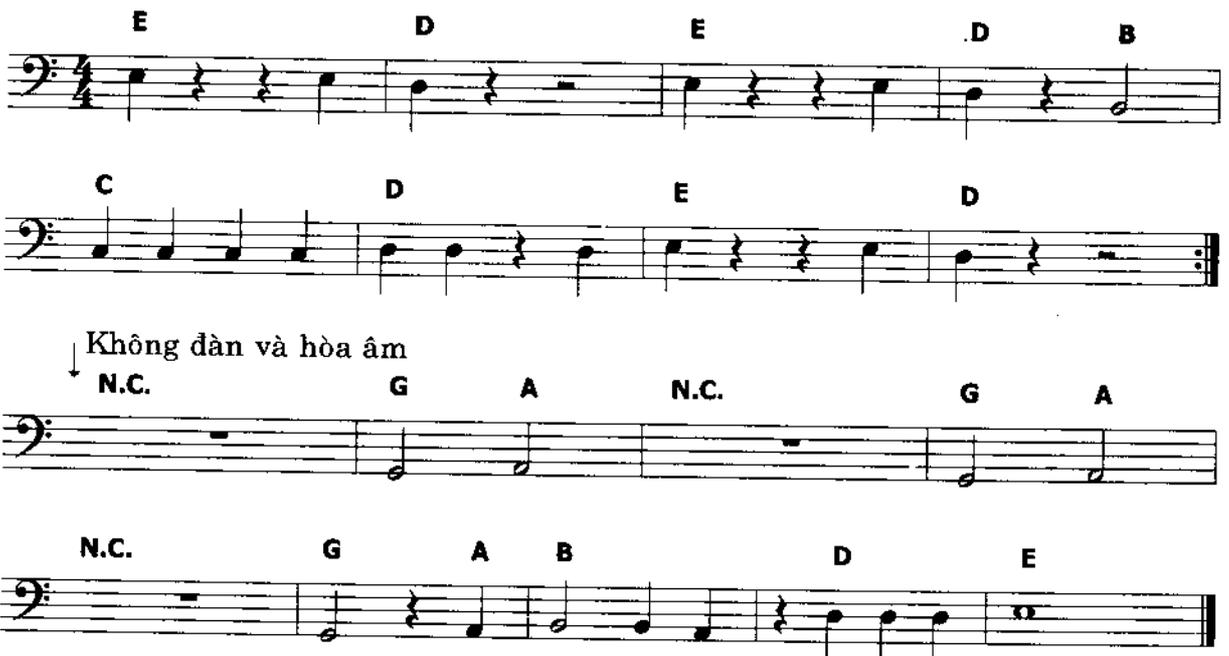
Lặng tròn (4 nhịp) Lặng trắng (2 nhịp) Lặng trắng + chấm Lặng đen



Bài tập về dấu lặng



ROCK 'N' REST



E D E D B

C D E D

N.C. G A N.C. G A

N.C. G A B D E

D.C. al FINE

Các chữ này có nghĩa là "từ đầu cho đến hết". Khi gặp các chữ này, các bạn đàn trở lại từ đầu cho đến khi nào gặp chữ "Fine" (hết) thì ngừng. Khi đàn nhớ để nốt vang đúng, đủ trường độ của nó chứ đừng hấp tấp chuyển.

THREE PLAY

The musical score for "THREE PLAY" is written in bass clef with a 3/4 time signature. It consists of 10 staves of music. The chords and fingering instructions are as follows:

- Staff 1: Chords G, E^b, F, G, Cm, F. Fingering: 1 2 3, 1 2 3.
- Staff 2: Chords B^b, Am, D, Fine, G, D. Fingering: 3, 1, 2-3.
- Staff 3: Chords F, B^b, F, Dm, D. Fingering: 1 - 2 - 3 - 1 - 2 3.
- Staff 4: Chords G, C, Cm, D. Fingering: 1 2 3.
- Staff 5: Fingering: 1 2 3 4, 1 2 3 4.
- Staff 6: Fingering: 1 2 3 4, 1 2 3 4.
- Staff 7: Chord B^b, Fine.
- Staff 8: Chord B^b, D.C. al Fine.

MOVIN' 8'S

Đếm: 1 2 + 3 4 + 1 + 2 3 + 4 1 + 2 + 3 4 1 2 3 + 4 +

Trong đoạn nhạc dưới đây F là chủ âm và ở vị trí thứ nhất.

EIGHT BALL

Đếm: 1 + 2 + 3 - 4

2. *Fine*

D.C. al Fine

DẤU LẶNG MÓC ĐƠN

Dấu 7 : dấu lặng có trường độ tương đương 7 (móc đơn). Chú ý là khi gặp dấu này thì thời gian ngưng đàn tương đương với 7 (móc đơn) mà thôi.

Dàn các bài thực hành sau đây:

Bass clef, 4/4 time signature. The first staff contains a rhythmic exercise with eighth notes and rests. Below the staff, the counting is: Đếm: 1 + 2 + 3 + 4 + 1 + 2 + 3 + 4 + 1 + 2 + 3 + 4 +

Bass clef, 4/4 time signature. The second staff continues the rhythmic exercise with eighth notes and rests.

Bass clef, 4/4 time signature. The third staff continues the rhythmic exercise with eighth notes and rests, ending with a double bar line.

ROK GRUV

Bass clef, 4/4 time signature. The first staff of the exercise includes chord symbols E, A, E, and B above the notes. Below the staff, the counting is: Đếm: 1 + 2 + 3 4 1 + 2 + 3 4

Bass clef, 4/4 time signature. The second staff of the exercise includes chord symbols E, A, B, and E above the notes. Below the staff, the counting is: Đếm: 1 + 2 + 3 4 1 + 2 + 3 4

BOP BOP

Bass clef, 4/4 time signature. The first staff of the exercise includes chord symbols B and E above the notes. Below the staff, the counting is: Đếm: 1 + 2 + 3-4 1 + 2 + 3-4

Bass clef, 4/4 time signature. The second staff of the exercise includes chord symbols B, A, and A# above the notes. Below the staff, the counting is: Đếm: 1 + 2 + 3 4

DẤU D.C. al CODA

Dấu CODA \oplus thường đi thành hai dấu, gọi là CODA₁ và CODA₂ (\oplus_1 và \oplus_2). Cũng giống như dấu "D.C. al Fine", dấu này nhắc chúng ta trở lại từ đầu, nhưng khi đàn lại, chúng ta sẽ bỏ (không đàn) đoạn nhạc giữa \oplus_1 và \oplus_2 .

Thí dụ:

Lần đầu tiên: đàn từ số 1 đến số 2 (đoạn nhạc trên).

Lần thứ hai: đàn lại cho đến chữ "D.C. al Coda".

Lần ba: đàn lại từ chữ D.C. al Coda cho đến To Coda \oplus và bỏ không đàn từ khoảng To Coda \oplus cho đến trước \oplus Coda.

Lần 4: đàn luôn từ chỗ \oplus Coda cho đến hết bài.

Trong đoạn nhạc dưới đây, phần đầu của bài gọi là phần A, phần kế là B. Việc đánh số, đánh chữ là nhằm giúp cho bạn chơi vững, rõ ràng và dễ hòa tấu với các nhạc cụ khác hơn.

DEE DEE

A

D G A

D Bm A G *To Coda* ⊕

B

Am C Am G

Am C Em A *D.C. at Coda*

⊕ *Coda* D

DỪNG MÁY ĐO NHỊP (METRONOME)

Giữ đúng nhịp là điều quan trọng trong âm nhạc cũng như trong guitar bass. Và dụng cụ góp phần rất lớn trong việc giữ đúng nhịp là máy đo nhịp metronome.

Tập sử dụng metronome bắt đầu bằng nhịp chậm (cỡ 50 đập trong một phút). Sau khi đàn thạo rồi thì tăng số lên từ từ, thí dụ 55, 60,... Tốt hơn nữa vì nghe máy metronome vừa đếm theo 1, 2, 3, v.v....

TIẾT ĐIỆU CỔ ĐIỂN

Kiểu nhạc đen chấm (.) là kiểu nhạc có tiết điệu cổ điển mà đàn guitar bass hay chơi. Do vậy bạn nên tập.

1 + 2 + 3 + 4 +

1 + 2 + 3 - 4

Mới đầu tập chậm, khi quen thì sử dụng metronome để giữ nhịp cho chuẩn.

1+2 + 3-4 1+2 + 3+4 + 1-2 3+4 + 1 2 3+4 +

1+2 + 3-4 1+2 + 3+4 + 1-2 3+4 + 1 2 3+4 +

1+2 + 3+4 + 1+2 + 3+4 + 1+2 + 3+4 + 1+2 + 3+4 +

1+2 + 3-4 1+2 + 3+4 + 1-2 3+4 + 1 2 3+4 +

DOWN HOME

G Em C
1+2 + 3+4 + 1+2 + 3+4 + 1+2 + 3+4 + 1+2 + 3 + 4

G F C D
1+2 + 3-4 1+2 + 3+4 + 1-2 3+4 + 1 2 3+4 +

Em C Am D G
1+2 + 3-4 1+2 + 3+4 + 1-2 3+4 + 1 2 3+4 +

RAITT ON

A F F7 B^b G

1+2 + 3 - 4 1+2 + 3 - 4 1+2 + 3 - 4 1+2+ 3 4

C A7 Dm G C7

1+2 + 3 + 4 +

B B^b7 F7 B^b7 G7 C7

F F7 B^b C7 F

MINOR'S TALE

A Am Em

Am C To Coda ⊕ F 1. 2.

B C G F C F

C G F C G E7 D.C. at Coda

⊕ Coda F Am

Nhiều khi tiết niệu cổ điển hay biến đổi đột ngột. Đang dàn lại nghỉ như các đoạn nhạc dưới đây. Nên nhớ chặn tiếng bằng ngón cái (tránh trường hợp chỗ dấu lặng mà nhạc ngân vang) hoặc chỉ việc đơn giản nhấc ngón bấm ở tay trái lên.

1 2 + 3 4 +

1 2 + 3 4 + 1 2 + 3 4 +

CLASSIC BLUES

C⁷ F⁷ C⁷

F⁷ C⁷

G⁷ F⁷ C⁷ G⁷

PETTY THIEF

D C D C D C A C

D C D C D C F G 2. D

VỊ TRÍ THỨ BA TRÊN DÂY G (DÂY SỐ 1)

Đặt ngón 1 (ngón trỏ) lên ngăn thứ 3. Dây gọi là vị trí thứ ba. Trên dây G, bấm ở ngăn 5 sẽ tạo ra nốt C cao.

Ngăn thứ 3

A[#]/B^b

A[#] B^b

Ngăn thứ 4

B

B

Ngăn thứ 5

C

C

Tất cả các nốt trong đoạn nhạc sau đây đều trên dây G, bắt đầu từ nốt C.

4 1 2 4 4 1 1 2 4

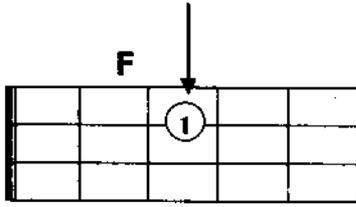
4 4 4 1 0 4 0 4 4 1 0 4 2 1 0

0 1 4 - 4 4 - 4 1 0 0 2 4 - 4 4 - 4 2 0

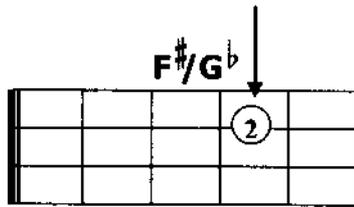
0 1 4 - 4 4 - 4 1 0 0 1 2 - 4 4 - 2 1 0

VỊ TRÍ THỨ BA TRÊN DÂY D (DÂY SỐ 2)

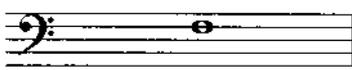
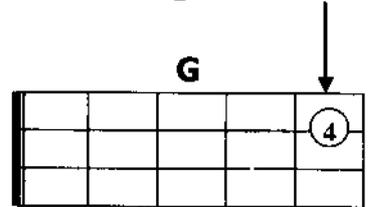
Ngăn thứ 3



Ngăn thứ 4



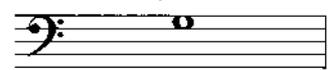
Ngăn thứ 5



F



F# Gb

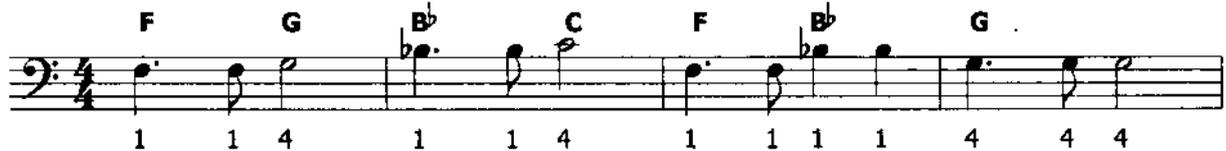


G

Nốt ở ngăn thứ 5 trùng với dây buông G



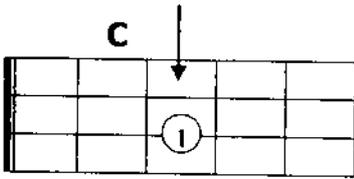
3RD WATCH



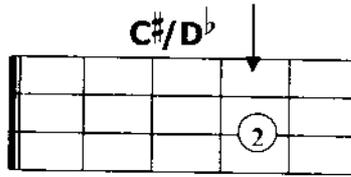
VỊ TRÍ THỨ BA TRÊN DÂY A (DÂY THỨ 3)

Nốt D ở ngăn thứ 5 trùng với nốt D buông dây thứ 2.

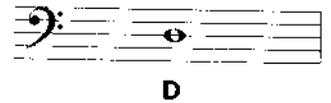
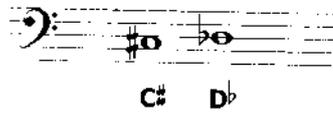
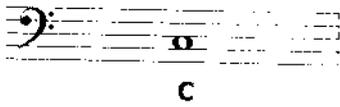
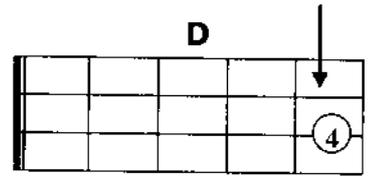
Ngăn thứ 3



Ngăn thứ 4



Ngăn thứ 5



Ở vị trí thứ ba, bạn có thể đàn bát độ của C.



FLYING LEAP



STONES-Y

A C G F

C B \flat F *To Coda* 1. 2.

B Dm Em Am C Dm Em F

Dm Em Am C Dm Em F

Dm Em Am G F *D.C. al Coda*
G

\oplus *Coda* F G C

ETUDE BRUTE

A G Em C Am D G C D

G Em C Am D G C D

G C G D *To Coda* C D 1. 2.

B Am D Am C Am D

Am D Am C Am D

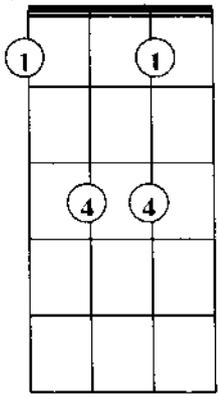
Am D Am C Am D *D.C. al Coda*

\oplus *Coda* C D G

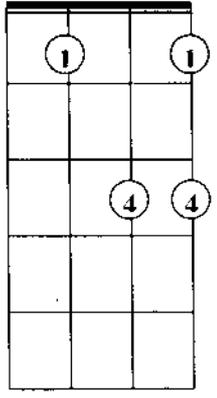
CÁC THỂ BẮM DỊCH CHUYỂN ĐƯỢC

Ngón 1 bấm cùng một lúc ở ngăn 1 (hoặc cũng có thể bấm tuần tự cũng được).

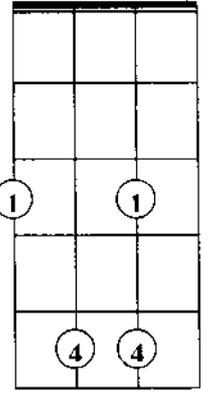
↓
“Hộp” **F**



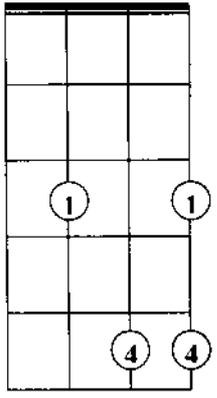

“Hộp” **B^b**




“Hộp” **G**




“Hộp” **C**




Các bài thực tập

F



B^b



G



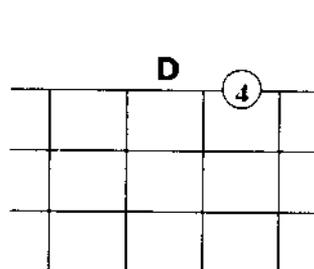
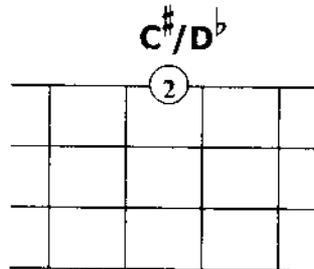
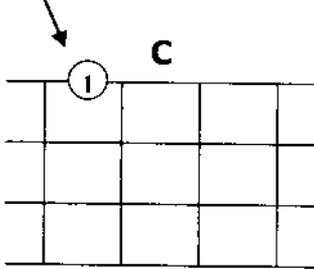
C



VỊ TRÍ THỨ 5 TRÊN DÂY G (DÂY SỐ 1)

Đặt ngón 1 trên ngăn đàn thứ năm trên dây G (dây số 1). Chúng ta vẫn chơi dạng ngón 1 - 2 - 4.

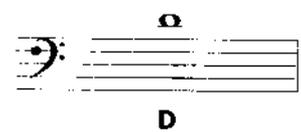
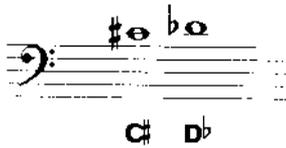
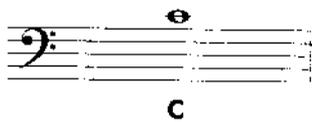
Ngón 1



Ngăn thứ 5 6 7

5 6 7

5 6 7



CÁC NỐT NHẠC Ở VỊ TRÍ THỨ 5 TRÊN DÂY D (DÂY THỨ 2).

Dây số 2

G

Ngấn thứ 5 6 7

G[#]/A^b

5 6 7

A

5 6 7

G

G[#] A^b

A

Các bạn nên nhớ một số nốt nhạc này cũng có thể đàn trên dây G (dây buông, ngấn thứ nhất và thứ nhì), tùy các bạn lựa chọn mà đàn. Nhưng bây giờ chúng ta tập trên dây 2, ngấn thứ 5.

1 2 4 2 4 2 1 1 2 4 1 2 1

4 4 2 1 4 4 2 1 4

1 1 0 1 2 1 1 0 1 2 2 4 4 4 0 0

DEE GEE

Tập đàn thực hành xuyên hai dây G và D.

Four staves of musical notation in 4/4 time, focusing on the G and D strings. The notation includes various rhythmic patterns and accidentals.

Đàn chuyển giữa các ngăn 5, 3 và 1.

5-3-1

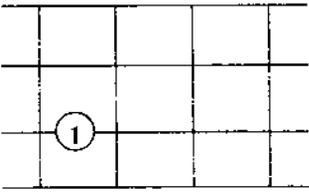
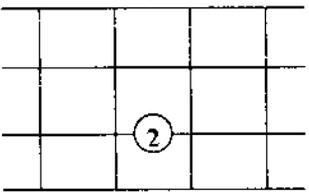
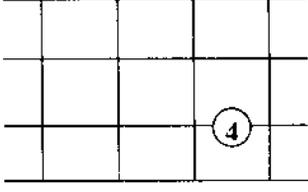
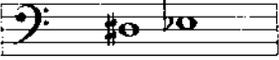
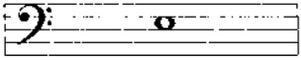
Two staves of musical notation in 3/4 time, focusing on fret transitions between 5, 3, and 1. Includes fingerings 1, 2, 4 and 4, 1, 1, 1.

DIG IT

Three staves of musical notation in 4/4 time titled "DIG IT". Includes fingerings 4, 1-1, 4, 0, 1 4, 4-4, 1 4, 1-4, 1 1 1 2 4, 4, 2, 4 4 1-4, 1, 1-1, 4-4, 1.

CÁC NỐT NHẠC TRÊN DÂY A

Các nốt nhạc trên dây A (dây thứ 3) ở ngăn 5 (vị trí thứ năm).

	D	D[#]/E^b	E
Dây số 3			
Ngăn thứ	5 6 7	5 6 7	5 6 7
			
	D	D[#] E^b	E






Khuông nhạc ghi các ngăn bấm (TAB)

Người ta tạo ra "TAB" vốn là khuông nhạc mà trên đó người ta ghi các ngăn bấm để người đàn dễ đàn hơn.



"TAB" có 4 đường: Đường chót tượng trưng cho dây E (hay còn gọi là đường 4).

Đường kế (đường 3) tượng trưng cho dây A.

Đường 2 tượng trưng cho dây D.

Đường 1 cho dây G.

Bài tập về khung "TAB"

E A C G D

TAB: A 7 5 7 5 7 5 7 7 5 5 5 5 5 0 5 5

E A D A E

TAB: A 7 5 7 7 5 6 7 5 7 5 0 5 6 7 5 7 5 7 7 7

PAY THE TAB

Am C Am C

TAB: A 7 5 7 5 7 5 3 3 5 7 5 7 7 5 7 5 7 5 5 5 7 5

F G C Am Dm G

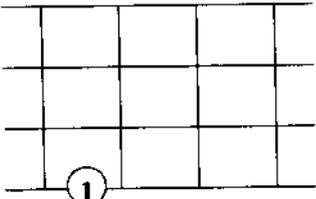
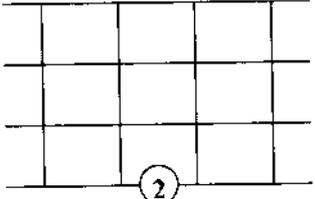
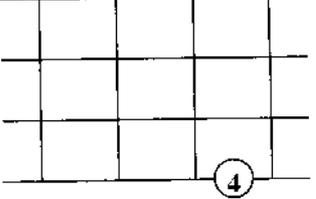
TAB: A 3 3 3 5 5 5 7 5 7 5 5 5 7 7 5 5 5 5 5 5

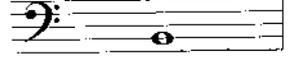
F A7 Dm G C

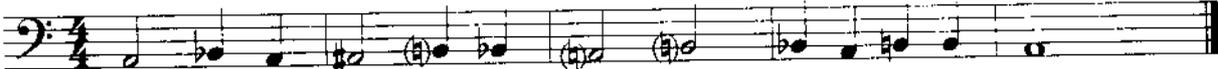
TAB: A 3 3 3 3 4 4 4 0 5 7 5 7 5

CÁC NỐT NHẠC TRÊN DÂY E

Các nốt nhạc ở ngăn thứ 5 trên dây E (dây số 4).

A	A[#]/B^b	B
		
Dây E Ngăn 5 6 7	5 6 7	5 6 7

		
A	A[#] B^b	B


 1 2 1 2 4 2 1 4 2 1 4 4 1


 4 4 4 2 2 2 1 1 1 2 2 2 2


 1 1 0 1 1 2 4 4 0 4 4 4 2



Bây giờ đàn ngăn thứ 5 qua cả 4 dây.




Bài tập thực hành

Trong các đoạn nhạc sau đây, nhớ dựa vào TAB để dễ đàn

OPEN/CLOSED

dây 1
dây 4

0 0 5 7 5 7 | 7 7 5 7 5 7 | 5 0 5 0 | 5 7 5 7 5 7

5 0 5 7 5 | 7 5 7 7 5 0 | 7 5 0 5 | 0 5 0 7

DA BLUES

A⁷

5 5 2 2 | 5 5 5 7 5 7 | 7 7 5 7 5 6 | 7 7 6 5 7 5 7

D⁷ A⁷

5 5 5 7 5 7 | 5 5 6 7 7 5 7 | 5 5 0 0 0 0 | 7 5 6 7 5

E⁷ D⁷ A⁷ E⁷

7 7 7 0 5 7 | 5 5 6 7 5 7 5 | 7 7 5 7 5 7 | 5 0 0 0 0 7 7

Dưới đây là bài tập đàn ở tất cả các vị trí trên 4 dây. Nhớ dựa vào TAB để dễ đàn.

ALL TOGETHER NOW

Am F Dm B \flat

5 5 7 1 1 3 2 0 0 3 0 1 1 1

Am C B \flat E \flat Dm G

0 0 2 3 5 5 1 1 1 1 0 0 3

2 E \flat Cm

1 1 1 1 1 3 0 3 1 0 3 1 3 3 4 5 3 5

Dm Cm

5 5 6 7 5 7 5 5 4 3 5 3 3 3 3 5 3 5 3 3 4 5 3 5

B \flat D \flat B \flat Am

1 1 2 3 2 1 3 4 4 4 4 4 4 1 1 1 3 1 3 0

Bài tập dưới đây dịch chuyển từ vị trí thứ nhất lên thứ năm xong trở về ngược lại. Nếu thấy khó bấm thì cứ việc nhìn vào TAB.

SWING TIME

F7

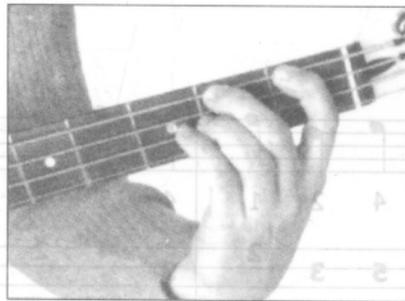
B \flat 7 **Am7** **D7**

G7 **Gm7** **C7** **Am7** **D7** **G7** **C7**

ĐÀN MỖI NGÓN MỖI NGẮN

Phương pháp đàn mỗi ngón mỗi ngắn còn được gọi tắt là OFPF. Phương pháp này có nghĩa là ngón nào ngắn đó. Cách tập: bấm ngón 1 xong rồi đàn, kế đến đặt ngón 2.

Khi chuyển sang ngón 3, nhắc ngón 1 lên và xoay nhẹ trên ngón 2 và ngón cái để đặt nốt nhạc kế với ngón 3. Đặt ngón 4 kế đến và cứ như thế mà đàn. Đừng quá gồng khi đàn OFPF.



Tập đàn 4 dây với OFPF. Khi đàn đến nốt cuối cùng thì chuyển hướng và đàn xuống.

Trên lý thuyết thì như vậy nhưng thực tế khi đàn, chúng ta cứ việc đàn theo kiểu thông thường tự nhiên.

ÂM GIAI TRƯỞNG

Âm giai trưởng là một nhóm gồm 8 nốt trong một trật tự nhất định. Đây là khái niệm cơ bản nhất và là nền tảng để triển khai âm nhạc.

Âm giai trưởng được thành lập bằng cách kết hợp “cung” (khoảng cách giữa 2 ngăn) và “bán cung” (1 ngăn đàn).

Các nốt trong âm giai được đánh dấu từ 1 đến 8, và nốt đầu tiên (và nốt thứ 8) được gọi là “chủ âm” (trong trường hợp này là C) và là nốt sẽ tạo ra tên của quãng âm giai.

Sau đây là bài tập của C trưởng.

BÀI TẬP VỀ ÂM GIAI 1

Trong các bài tập dưới đây, nhớ rằng số tương đương với nốt. Thí dụ số 1 tương đương với nốt C, số 2 tương đương với nốt D, số 3 tương đương với nốt E... (xem lại phần âm giai trưởng).

Chuỗi âm giai 1 (bài tập thứ nhất)

Chuỗi âm giai 2 (bài tập thứ hai)

CÁC DẤU NHẠC

Giai điệu nhạc có thể có dấu thăng hoặc giáng hoặc chẳng có thăng giáng gì cả như trường hợp giai điệu C. Sau đây là các dấu thăng và giáng. Khi thang âm đi lên ta có các nốt thăng (#) và khi đi xuống thì ta có các nốt giáng (b).

1 thăng



G trưởng



2 thăng



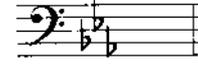
D trưởng



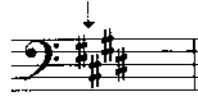
3 thăng



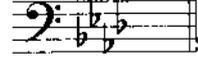
A trưởng



4 thăng



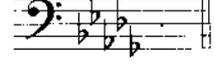
E trưởng



5 thăng



B trưởng



F trưởng

1 giáng

Bb trưởng

2 giáng

Eb trưởng

3 giáng

Ab trưởng

4 giáng

Db trưởng

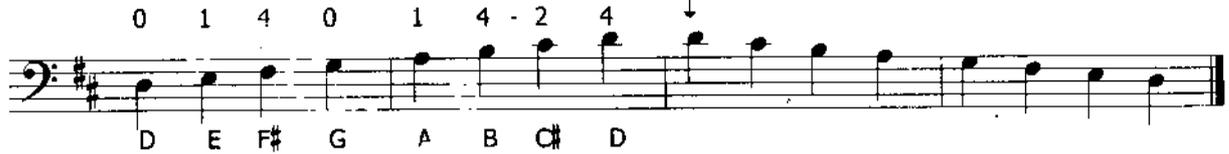
5 giáng

G trưởng



Bắt đầu từ vị trí thứ nhì, chuyển đến vị trí thứ năm.

D trưởng



Bắt đầu từ vị trí thứ nhì, chuyển xuống vị trí thứ nhất.

A trưởng



Từ vị trí thứ nhì chuyển xuống vị trí thứ nhất.

E trưởng



Lưu ý: Nói chung khi các chữ G, D, A... được viết in hoa và đứng một mình có nghĩa là G, D, A trưởng...

Bài tập dưới đây bắt đầu trên ngăn thứ nhì, dây A.

B trưởng

2 4 1 2 4 1 3 4

B C# D# E F# G# A# B

F trưởng

Vị trí thứ nhất

1 4 0 1 4 0 2 4

F G A B^b C D E F

B^b trưởng

Vị trí thứ nhất

1 4 0 1 4 0 2 4

B^b C D E^b F G A B^b

E^b trưởng

Từ vị trí thứ nhất chuyển đến vị trí thứ năm.

1 4 0 1 4 - 1 3 4

E^b F G A^b B^b C D E^b

A^b trưởng

Ở vị trí thứ nhất.

4 1 3 4 - 1 4 0 1

A^b B^b C D^b E^b F G A^b

D^b trưởng

Bắt đầu từ vị trí thứ nhất chuyển lên.

4 1 3 4 1 4 - 2 4

D^b E^b F G^b A^b B^b C D^b

Bắt đầu từ ngăn thứ 6, dây E.

B \flat C D E \flat F G A B \flat

Bắt đầu từ ngăn thứ 6, dây A.

E \flat F G A \flat B \flat C D E \flat

Bắt đầu trên ngăn thứ 4, dây E.

A \flat B \flat C D \flat E \flat F G A \flat

Bắt đầu trên ngăn thứ 4, dây A.

D \flat E \flat F G \flat A \flat B \flat C D \flat

Khi bạn đã chơi thuần thục các âm giai ở nhiều vị trí khác nhau, bắt đầu tập đàn chuỗi âm giai dưới dạng con số này. Về vấn đề này, các bạn có thể trở lại tập chuỗi âm giai 1 và 2 trước đây và đàn ở mọi dấu thăng giáng.

Chuỗi âm giai 3

1 2 1 3 1 4 1 5 1 6 1 7 1 8 1

8 1 7 1 6 1 5 1 4 1 3 1 2 1 1

Chuỗi âm giai 4

1 3 2 4 2 5 4 6 5 7 6 8 7 5 8

8 6 7 5 6 4 5 3 4 2 3 1 2 5 1

Và bây giờ là lúc đàn bài nhạc chính thức. Nhớ để dấu thăng, giáng. Tự ghi ngón.

PASTA MON

Musical notation for the piece "PASTA MON". It consists of two staves of music in bass clef, 4/4 time signature, and one flat (B-flat). The first staff has a key signature of one flat and a 4/4 time signature. The second staff has a key signature of two flats (B-flat and E-flat) and a 4/4 time signature. The notes are: Staff 1: F4, G4, A4, Bb4, C5, Bb4, A4, G4, F4. Staff 2: Dm4, Eb4, Bb4, F4, Dm4, Bb4.

D-LISH

Musical notation for the piece "D-LISH". It consists of three staves of music in bass clef, 4/4 time signature, and two sharps (D and F sharp). The notes are: Staff 1: D4, E4, F#4, G4, A4, B4, C5, B4, A4, G4, F#4, E4, D4. Staff 2: D4, E4, F#4, G4, A4, B4, C5, B4, A4, G4, F#4, E4, D4. Staff 3: D4, E4, F#4, G4, A4, B4, C5, B4, A4, G4, F#4, E4, D4.

A-FLAT TIRE

Musical notation for the piece "A-FLAT TIRE". It consists of three staves of music in bass clef, 4/4 time signature, and three flats (B-flat, E-flat, and A-flat). The notes are: Staff 1: Ab4, Db4, Cm4, Fm4, Bbm4, Eb4. Staff 2: Ab4, Fm4, Bbm4, Eb4, Ab4, Eb4. Staff 3: Db4, Eb4, Ab4, Db4, Eb4, Ab4.

Bấm ngón theo kiểu thông thường

Bấm ngón theo kiểu thông thường là các dạng ngón 2-4, 1-2-4, 1-3-4, có nghĩa là đúng khoảng cách hợp lý trên cần đàn thì người ta bấm các ngón đó. Thí dụ thay vì bấm ngón thông thường là 2-4 (ngón 2 và ngón 4) thì người ta cũng có thể “nặng đầu hứng” bấm 2-3!

Các đoạn nhạc dưới đây được bấm theo kiểu ngón thông thường.

G

2 4 1 2 4 1 3 4

G A B C D E F# G

1 2 3 4 5 6 7 8 ← âm giai

D Bắt đầu trên phím thứ 5, dây A.

D E F# G A B C# D

A Bắt đầu trên phím thứ 5, dây E.

A B C# D E F# G# A

E Bắt đầu trên phím thứ 7, dây A.

E F# G# A B C# D# E

B Bắt đầu trên phím thứ 7, dây E.

B C# D# E F# G# A# B

F Bắt đầu trên phím thứ 8, dây A.

F G A Bb C D E F

OPEN E

E A E B
 E A C#m B A E

Đoạn nhạc dưới đây có thể đàn trên dây buông G hay nốt bấm.

G3

G C D
 1. G D C D
 2. G D C D G

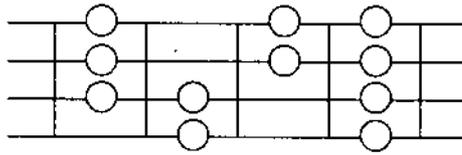
Đoạn nhạc dưới đây cũng có thể đàn theo hai kiểu.

B-FLAT JUMP

B \flat Gm Cm F D 7 G 7
 C 7 F 7 B \flat B \flat 7 E \flat C 7
 1. Dm G 7 C 7 F 7 2. F 7 B \flat

ÂM ĐIỆU BLUES THEO KIỂU CỔ ĐIỂN

Sơ đồ các ngón bấm trên cần đàn.



GEE BLUES

G⁷
 2 1 4 1 4 1 4 1
C⁷ **G⁷**
 2 1 4 1 4 1 4 1
D⁷ **C⁷** **G⁷** **G⁷**
 4 3 1 3 2 1 4 1 1 4 1 4 1 4 1

AAY, BLUES!

A⁷
 2 1 4 1 2 1 4 1
D⁷ **A⁷**
E⁷ **D⁷** **A⁷** **A⁷**
 4 3 1 3 4 1 2 3 4 1 4 1 2 1 4 1

E là một gam thông dụng cho thể cổ điển. Chuyển dạng cổ điển vào gam E đòi hỏi bạn đàn trên dây buông. Dạng này sử dụng móc đơn và xem hơi giống "rock 'n' roll", nhưng cơ bản vẫn là dạng cổ điển.

LOW DOWN

E7

A7

E7 **B7**

A7 **E7** **E7**

Một cách để định dạng hợp âm nữa là nhìn vào các con số âm giai. Thí dụ các con số của hợp âm E7 là 1-3-5-6-8-5-3, các con số của hợp âm A7 là 1-3-5-6-8-5-3.

E7 **A7**

1 3 5 6 8 5 3 1 3 5 6 8 6 5 3

ĐÀN NHẤN NHỊP ĐIỆU (SYNCOPATION)

Bằng cách ngắt (lặng) đàn liên tục, đàn nhấn mạnh đến giai điệu hơn kiểu đàn bình thường và như thế giai điệu sẽ phong phú hơn. Dạng này thường hay thấy trong các điệu nhạc rock, blue, R&B, soul, jazz và nhạc đồng quê.

đàn nhấn

Đếm: 1 + 2 + 3 + 4 + (1) + (2) + (3) + (4) +

Tập chậm trong giai đoạn đầu các đoạn nhạc sau đây, khi quen rồi tăng dần tốc độ lên hoặc có thể dùng métronome.

1 2 + (3) + (4) 1 2 + (3) + (4)+ 1 (2) + (3) + (4)+ 1 + (2)+(3) + 4

1 (2) + (3) + (4)+ 1 + (2) + (3)+ 4 (1) + (2) + 3 4 1 + (2) + (3+4+)

1 (2) + (3) + (4) +

1 (2) (3) + (4) (1) + (2) (3) (4) +

Lưu ý: Gặp dấu lặng thì nhạc ngón bấm lên hoặc lấy ngón i hay m chặn dây.

CÁC BÀI THỰC HÀNH

OFF BEAT

Two staves of bass clef music in 4/4 time. The first staff contains four measures with chords C7, F7, C7, and G7. The second staff contains four measures with chords C7, F7, G7, and C7. The melody consists of eighth and quarter notes, often starting on the off-beat.

FUNKY SOUL GROOVE

Two staves of bass clef music in 4/4 time with a key signature of one sharp (F#). The first staff contains four measures with chords G, C, G, and C. The second staff contains four measures with chords G, C, G, and C. The melody features a strong rhythmic groove with eighth and quarter notes.

THAT '70S THING

Three systems of bass clef music in 4/4 time with a key signature of two sharps (F# and C#). Each system includes a melody line and a guitar-style fretboard diagram below it. The first system has chords D7, G7, and C7. The second system has chords F7, D7, and G7. The third system has chords A7 and D7. The fretboard diagrams show fingerings for the left hand, with strings labeled A and B.

HỢP ÂM BA NỐT

Hợp âm 3 nốt là 3 nốt nhạc đàn cùng một lúc. Nó thường được tạo thành từ nốt thứ nhất, thứ ba và thứ năm trong âm giai trưởng. Thí dụ sau đây:

Âm giai C trưởng

Hợp âm 3 nốt C

Trên các nhạc cụ như guitar và piano, các hợp âm được đàn lên cùng một lúc. Tuy nhiên trong cây guitar bass, các nốt nhạc trong hợp âm được đàn tuần tự theo chuỗi gọi là rải hợp âm (arpeggio). Chúng được dùng trong bass để phác họa ra hợp âm của bài nhạc.

Hợp âm rải C trưởng.

C

Đoạn nhạc trên có thể đàn lại như dưới đây.

C

Hoặc như dưới đây (dùng dây buông).

C

Sau đây là các bài tập hợp âm rải với các dấu giáng khác nhau. Thực tập đàn theo nhiều cách cho quen. Khi quen rồi có thể tập với métronome.

Dây buông

Chuyển kiểu khác

Thông thường

Ngắn thứ sáu

Chuyển

Thông thường

Tập đàn hợp âm rải với các dấu thăng.

G

Dây buông Chuyển ngón Thông thường

TAB: 3 2 0 0 0 2 3 | 3 7 5 5 5 7 3 | 3 2 5 5 5 2 3

D

TAB: 0 4 2 7 | 7 2 4 0 | 5 9 7 7 7 7 9 5 | 5 4 7 7 7 7 4 5

A

TAB: 0 1 4 4 4 4 1 0 | 0 4 2 2 2 2 4 0 | 0 4 7 7 7 7 4 0 | 5 4 7 7 7 7 4 5

E

TAB: 0 1 4 4 4 4 1 0 | 0 4 2 2 2 2 4 0 | 0 4 7 7 7 7 4 0 | 7 6 9 9 9 9 6 7

B

Ngăn thứ hai Ngăn thứ bảy

TAB: 2 6 4 4 4 4 6 2 | 2 1 4 4 4 4 1 2 | 7 6 9 9 9 9 6 7

Lưu ý: Thật ra trong tất cả các đoạn nhạc vừa qua, các bạn có thể dựa vào TAB mà đàn một cách dễ dàng, không cần để ý đến cái gì khác.

CÁC BÀI THỰC HÀNH

TRI AGAIN

Nhắc lại về D.C. al Coda: Trong đoạn nhạc trên, khi đàn đến chỗ "To Coda ♯" thì đàn lại từ A và xuống luôn B. Khi đàn từ B đến chỗ "D.C. al Coda", đàn lại từ đầu cho đến "To Coda ♯" thì bỏ qua và nhảy xuống "♯ Coda" để kết thúc bài.

FUNKY LI'L BLUES

ÂM GIAI THỨ

Âm giai thứ thường có âm điệu buồn, và khi viết thường được tượng trưng bằng chữ m nhỏ cạnh chữ hoa, thí dụ Cm. Trong âm giai thứ, các nốt thứ 3, thứ 6 và thứ 7 hay bị giáng.

Cm

1 2 b3 4 5 b6 b7 8

Âm giai thứ cũng có các ngón bấm chuẩn thông thường mà có thể ứng dụng cho các nốt thăng giáng khác. Thí dụ sau đây:

1 3 4 1 3 4 1 3

3 5 6 3 5 6 3 5 5 3 6 5 3 6 5 3

Tập đàn nói tên nốt nhạc và kể đến là số âm giai.

TẬP ÂM GIAI THỨ

1 b3 2 4 b3 5 4 b6 5 b7 b6 8 b7 5 8

8 b6 b7 5 b6 4 5 b3 4 2 b3 1 2 5 1

Sự liên quan giữa gam trưởng và thứ: Nhìn vào âm giai C trưởng, nốt thứ 6 là nốt A. Bây giờ nhìn vào âm giai Am (A thứ) nó cũng có những nốt giống y như C trưởng. Do đó, A thứ là “thứ liên quan” của C trưởng.

A thứ

C trưởng

Để tìm thứ liên quan đến trưởng, nhìn vào nốt thứ 6 của âm giai trưởng đó. Ngược lại để tìm trưởng liên quan, nhìn vào nốt thứ 3 của âm giai thứ đó.

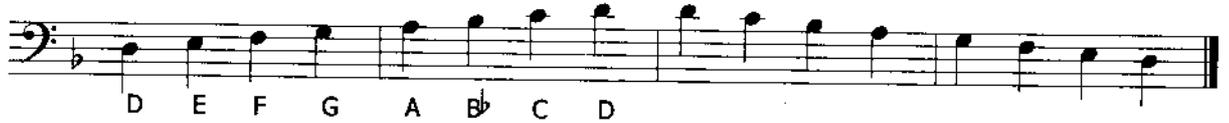
Sau đây là A thứ. Bắt đầu A từ dây buông; ở ngăn thứ 5, dây E là dây bấm.

A thứ



Bắt đầu đàn từ dây D trống, nốt bấm ở ngăn thứ 5 dây A.

D thứ



Bắt đầu từ ngăn 3, từ dây E buông.

G thứ



Từ ngăn 3, từ dây A buông.

C thứ



Từ ngăn 1, từ dây E buông hay bấm.

F thứ



Từ ngăn 1, dây A buông hay bấm ở dây E, ngăn thứ sáu.

Bb thứ



Sau đây là các âm giai thứ có dấu thăng.

E thứ



B thứ Bắt đầu từ ngăn thứ 2, đàn A bấm hay buông đều được.



F# thứ Bắt đầu từ ngăn thứ 2, dây E.



C# thứ Bắt đầu từ ngăn thứ 4, dây A.



G# thứ Bắt đầu từ ngăn thứ 4, dây E.



BÀI TẬP ỨNG DỤNG

HOUSE O' HORROR

Musical notation for "HOUSE O' HORROR" in bass clef, 4/4 time, key of Bb. The first line has chords Gm and Cm. The second line has chords D7, Gm, and D7.

NOIR

Musical notation for "NOIR" in bass clef, 4/4 time, key of Bb. The first line has chords Am and Dm. The second line has chord Am. The third line has chords Dm, Am, and Am.

JAZZ MINOR

Musical notation for "JAZZ MINOR" in bass clef, 4/4 time, key of Bbb. The first line has chords Fm7, Bbm7, and Fm7. The second line has chords Bbm7 and Fm7. The third line has chords G7, C7, Fm7, Db7, G7, C7, and Fm7.

SỰ CHUYỂN GIỌNG

Khi một đoạn nhạc có sự biến đổi về dấu thăng, giáng thì người ta gọi đó là sự chuyển giọng (modulation). Một bài nhạc có thể có nhiều sự chuyển giọng.

A musical staff in bass clef, 4/4 time, with a key signature of one sharp (F#). The melody consists of quarter notes: G, A, B, C, D, E, F#, G. Above the staff, the chords G, C, D, E, and A are indicated. An arrow points to the F# note, labeled "chuyển giọng".

MINOR MODULATION

Three musical staves in bass clef, 4/4 time, with a key signature of one sharp (F#).
Staff 1: Chords Em and Bm are indicated above the staff.
Staff 2: Chords G and Em are indicated above the staff. The staff ends with a double bar line, a repeat sign, and two endings: "1." and "2. Fine".
Staff 3: Chords C#m and D.C. al Fine are indicated above the staff. An arrow points to the C# note, labeled "chuyển giọng".

MOD CRAZY

Three musical staves in bass clef, 4/4 time, with a key signature of two flats (Bb).
Staff 1: An arrow points to the Bb note, labeled "chuyển giọng".
Staff 2: Continuation of the melody.
Staff 3: Continuation of the melody, showing further modulation.

HỢP ÂM BA NỐT THỨ

Hợp âm 3 nốt thứ được thành lập từ nốt thứ nhất, thứ ba và thứ năm.

Hợp âm 3 nốt thứ

Âm giai thứ

1 2 b3 4 5 b6 b7 8 1b3-5

Cách đánh ngón chung

A thứ

1 4 3 3

A 5 B 8 E 7 E 7

Hoặc có thể đàn trên dây buông

A thứ

0 2 1 1 1 1 2 0

A 0 B 3 E 2 E 2 E 2 E 3 0

Hãy đàn như vậy

A thứ

4 2 1 1 1 1 2 4

A 5 B 3 E 2 E 2 E 2 E 3 5

Sau đây là một số đoạn nhạc với các dấu thăng giáng khác nhau. Nên nhớ rằng trong cùng một đoạn nhạc có thể có nhiều cách bấm khác nhau.

Em

Sau đây là các gam thứ với các dấu giáng khác nhau. Một đoạn nhạc có thể có nhiều cách bấm khác nhau. Dựa vào TAB để dễ đàn.

Dm

A: 0 3 2 7 | 7 2 3 0 | 0 8 7 7 | 7 7 8 0 ||
B: 5 8 7 | 7 7 8 5

Gm

A: 3 1 0 0 | 0 0 1 3 | 3 6 5 5 | 5 5 6 3
B: 3 1 0 0 | 0 0 1 3 | 3 6 5 5 | 5 5 6 3

Cm

A: 3 1 0 5 | 5 0 1 3 | 3 6 5 5 | 5 5 6 3
B: 3 1 0 5 | 5 0 1 3 | 3 6 5 5 | 5 5 6 3

Fm

A: 1 4 3 3 | 3 3 4 1 | 8 11 10 10 | 10 10 11 8
B: 1 4 3 3 | 3 3 4 1 | 8 11 10 10 | 10 10 11 8

B^bm

A: 1 4 3 3 | 3 3 4 1 | 6 9 8 8 | 8 8 9 6 | 6 4 3 3 | 3 3 4 6
B: 1 4 3 3 | 3 3 4 1 | 6 9 8 8 | 8 8 9 6 | 6 4 3 3 | 3 3 4 6

THỰC HÀNH

BOGEY MAN

Em Am

C Bm Em *To Coda* 1. Bm 2. G

C Am C Bm *D.C. al Coda*

Coda Bm Em

ROOTS

G#m

C#m F#m 1. D# 2. G#m

Fm Bbm Fm

Fm F#m D# G#m

GYPSY SWING

A Am Dm

E7 Am *Fine*

B C G

C B E *D.C. al Fine*

ROOM-BA WITH A VIEW

A G Em G C

Am D7 G

B Bm Am Bm Am

C Am D7 G

LIÊN BA

Liên ba có giá trị bằng hai móc đơn. Đây là nói về giá trị trường độ và nhịp điệu. Liên ba thường có số 3 ở trên liên.

liên ba

nhịp

1 + 2 + 3 + 4 +

Đoạn dưới đây có thể đàn bằng phím hay i, m.

Trong liên ba người ta cũng có thể có dấu lặng và cách quy ra giá trị cũng như vậy. Người ta cũng có thể dùng dấu móc để ám chỉ về liên ba.

dấu lặng trong liên ba

liên ba (ký hiệu bằng móc)

BÀI THỰC HÀNH VỀ LIÊN BA

THE '50S

Chords: C, Am, Dm, G, F7, F, Fm, A7, D, G, Coda C.

Dưới đây là dạng nhịp 12/8. Thực tế 12/8 chỉ gồm 4 nhịp và mỗi nhịp tương đương 3 móc đơn hay một đen chấm.

1-2-3 4 5 6 7-8-9 10 11 12

BUMPIN'

Chords: Bm, D, E, Bm.

THAY ĐỔI TIẾT TẤU, GIỌNG NHẠC

Để thay đổi tiết tấu, giọng nhạc người ta còn để cho liên ba có dấu lặng. Để dàn dấu lặng này bạn chỉ việc nhắc ngón bấm lên hay lấy ngón tay phải chặn dây (ngắt tiếng).



Đoạn nhạc sau đây cũng là liên ba nhưng được viết theo kiểu khác.



OLD DAYS

Chords indicated in the score: Bb, Cm, F7, Bb, Cm, F7, Dm, Gm, Dm, Eb, Bb, Cm, F7, Bb.

DẤU HIỆU LẶP LẠI TRƯỜNG CANH

Dấu \diagup : dấu lặp lại 1 trường canh.
 Dấu $\diagup\diagup$: lặp lại 2 trường canh trước.

lặp lại 1 trường canh lặp lại 2 trường canh trước

BAD BONE

UPTOWN DOWN

CÁC BÀI TẬP ỨNG DỤNG

CLASSIC FLAT 7

Bass line for 'CLASSIC FLAT 7' in 4/4 time, featuring a key signature of two sharps (F# and C#). The piece consists of four staves of music, each containing a series of eighth-note triplets. The first staff is marked with an A7 chord. The second staff is marked with a D7 chord. The third staff is marked with A7 and E7 chords. The fourth staff is marked with D7, A7, and E7 chords. The piece concludes with a double bar line.

ROLLIN'

Bass line for 'ROLLIN'' in 4/4 time, featuring a key signature of three sharps (F#, C#, and G#). The piece consists of four staves of music. The first staff is marked with C#m and A chords. The second staff is marked with Bm, D, A, and E chords, and includes the instruction 'To Coda'. The third staff is marked with F#m and A chords. The fourth staff is marked with D, C#m, Bm, A, and E chords, and includes the instruction 'D.C. al Coda'. Below the fourth staff is a separate staff for the Coda, marked with an A chord.

GO ON

Musical staff 1: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chord G7 is indicated above the first measure. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

Musical staff 2: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chords Em, F, and G7 are indicated above the staff. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

Musical staff 3: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chords C, D, and Em are indicated above the staff. A double bar line with a repeat sign is followed by the text "To Coda" and a Coda symbol. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

Musical staff 4: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chords C, Em, C, and Em are indicated above the staff. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

Musical staff 5: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chords C, Am, and D are indicated above the staff. The text "D.C. al Coda" is written above the final measure. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

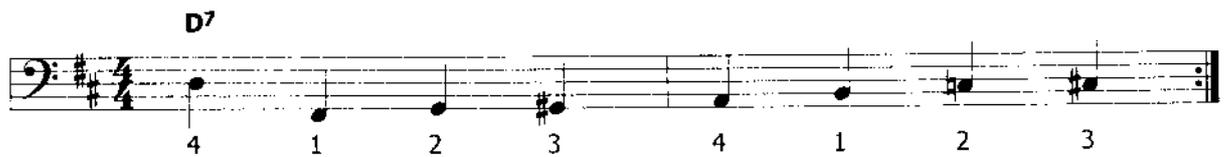
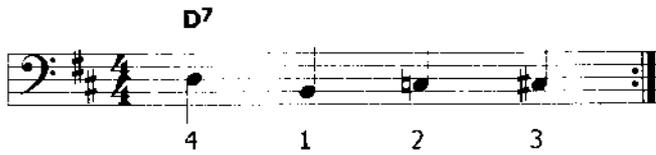
Musical staff 6: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chords C, D, C, and D are indicated above the staff. The text "Coda" and a Coda symbol are at the beginning. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

Musical staff 7: Bass clef, 4/4 time signature, key signature of one sharp (F#). Chords Bb, C, and G are indicated above the staff. The staff contains a sequence of eighth notes with triplets marked '3'.

LUYỆN NGÓN BẰNG CÁCH ĐÀN ÂM GIAI (BÁN ÂM GIAI)

Luyện ngón bằng cách đàn từ tón bán âm giai là cách thường thấy ở các thể nhạc Rock, R & B, Blues...

Một dạng đơn giản điển hình là đoạn 1 trường canh, bắt đầu từ ngăn 1 cho đến ngăn 6 rồi trở về lại.



Dạng đàn âm giai trên còn gọi là “đi” âm giai. Điều này có nghĩa là không cần phải để ý đến tốc độ.

Đoạn sau đây “đi” đến bát độ. Để trở về nốt ban đầu, nó tụt xuống ngăn thứ 3 và tiến đến ngăn thứ 5.

D⁷

2 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3 4 - 1 2 3

A 5 4 5 6 7 4 5 6 7 4 5 6 7 2 3 4

B

Đoạn nhạc dưới đây di chuyển từ thấp lên cao và ngược lại. Đây là bài tập hữu hiệu để luyện bass dài cho một hợp âm. Chú ý ngón chuyển.

D7

4 1 2 3 4 1 2 3 - 2 1 2 3 4 1 2 3

5 2 3 4 5 2 3 4 5 4 5 6 7 4 5 6

4 1 2 3 4 - 1 2 3 4 1 2 3 4 1 2 3

7 4 5 6 7 2 3 4 5 2 3 4 5 2 3 4

Đoạn nhạc dưới đây chú ý đến ngón chuyển theo hợp âm.

OPEN UP

E7

0 4 0 1 - 1 4 0 1 - 1 4 0 1 - 1 4 0 1

0 4 0 1 2 4 0 1 2 4 0 1 2 4 0 2

A7

0 4 0 1 - 1 4 0 1 - 1 4 0 1 - 1 0 4 1

0 4 0 1 2 4 0 1 2 4 0 1 2 0 4 2

BÀI TẬP ỨNG DỤNG NGẮT TIẾNG

CURTIS

G⁷ **C⁷**

1 2 3 +(4) +

T
A
B 3 3 2 3 4 5 5 2 2 3 4 5 5 3 0 1 2 3 0 1 2 3 2 3 4

D⁷ **C⁷** **G⁷** **D⁷**

1 2 3 +(4) + (1) +(2)+(3) +(4) +

T
A
B 5 2 3 4 5 2 3 2 3 4 5 2 3 4 5 5 0 0 1 1 2 2

KICKIN' IT

F⁷ **B^{b7}** **F⁷** **B^{b7}**

1 0 1 2 4 0 1 2 4 2 4 0 1 2 4

B^{b7} **E^{b7}** **B^{b7}** *To Coda* ⊕

1 0 1 4 - 4 0 1 4 2 1 1 -

B^{b7} **Am**

0 1 2 3

D⁷ **G⁷**

4 1 2 3 4 1 2 3 4 0 1 2 - 2 1 2 3 4 1 2 3 4 0 1 2

C⁷ **D.C. al Coda** **Coda** **F⁷**

4 0 1 2 4 0 1 2 4 0 4 2 1

TẬP ĐÀN MÓC ĐÔI

Một nốt đen (phách) có 4 móc đôi. Do vậy nhịp 4/4 có tất cả 16 móc đôi.



Khi tập chúng ta có thể đàn bằng i, m hoặc phím. Nhớ các dấu □ là đánh lên và √ là đánh xuống.



Khi dùng phím nên đàn đúng như bài hướng dẫn mặc dù các bạn có thể đàn nhiều cách.



Dưới đây là đoạn kết hợp giữa móc đơn và móc đôi.



Lúc đầu nên tập nhịp chậm. Khi đàn thạo rồi có thể tăng dần lên hoặc dùng métronome.

MÓC ĐÔI VÀ DẤU LẶNG

Dấu γ là dấu lặng (nghỉ không đàn) có trường độ tương đương móc đôi.



DÀN BÀI ỨNG DỤNG CÓ DẤU LẶNG MỐC ĐÔI

LAYIN' BACK

E **A**
E **B** **A** **E**
A **B** **E** **B** **A** **E** **A** **B** **E**

NAZZ - T

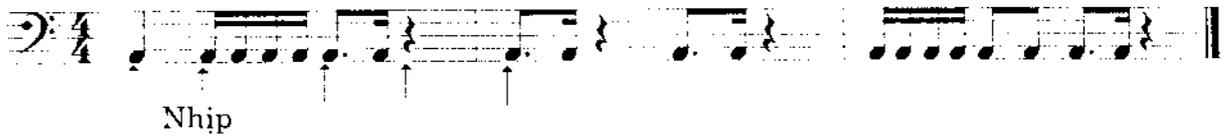
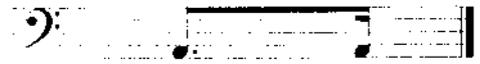
4 1
 2 4 4 1 2 4
 1 4 1 4 1 4 1 4 1 2

PLUTONIC

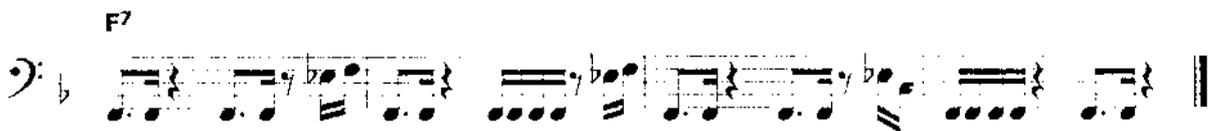
A⁷ **D⁷** **A⁷**
 4 1 2 3 4 4 2 3 4
D⁷ **C⁷** **G⁷**
 4 3 1 4 2 0 1 2 4 0 2 4 0 1 - 2 2 1 4 2
C⁷ **E⁷** **A⁷**
 2 0 1 2 4 0 2 4 4 0 4 1 1 0

TẬP ĐÀN NỐT NHẠC CÓ DẤU CHẤM

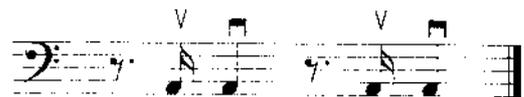
Âm điệu của nốt nhạc có chấm đằng sau thường chỏi, giạt thích hợp với các thể loại Rock, nhạc châu Mỹ La tinh. Nhắc lại rằng dấu chấm có giá trị bằng 1/2 nốt nhạc trước nó.



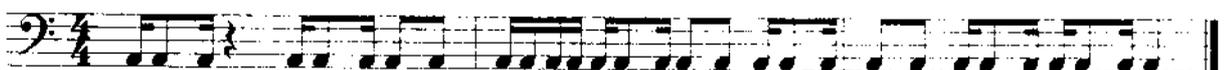
OOKACHU WHA?



Đoạn nhạc sau đây cho thấy dấu lặng và dấu chấm đã làm giạt chỏi lên đúng với thể loại nhạc Rock.



GROOVE



BÀI TẬP ĐÀN VỀ DẤU LẶNG Ở DỮ LOẠI

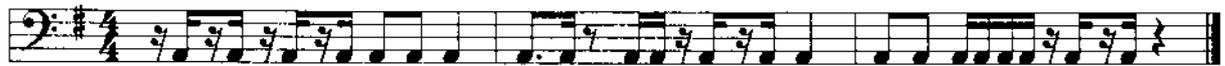


COMBO

G **C** **A** **D B Em** **Am** **D**
 2 0 1 2 4 0 1 - 1 110 0 010
 A 3 3 3 0 2 2 2 3 3 3 3 4 4 4 4 0 1 2 2 2 2 2 0 0 0 0 2 0 0 0 0
 B 3 3 3 0 2 2 2 3 3 3 3 4 4 4 4 0 1 2 2 2 2 2 0 0 0 0 2 0 0 0 0

C **G** **C** **A** **Em Bm Am D**
 2 1 2 4 0 2 2 0 1 2 1 2 4 0 1 1 0 0 10
 A 3 3 3 3 3 3 2 3 4 0 3 3 3 0 2 3 3 2 3 4 4 4 0 2 2 2 2 2 2 0 0 2 0
 B 3 3 3 3 3 3 2 3 4 0 3 3 3 0 2 3 3 2 3 4 4 4 0 2 2 2 2 2 2 0 0 0 0 2 0

Dấu lặng móc đôi



Đoạn nhạc sau đây có nhiều biến đổi liên tục về hợp âm cũng như tiết điệu.

DO IT NOW

Cm **G** **Fm**

 Musical notation for 'DO IT NOW' in bass clef, 4/4 time, key of C minor. It consists of three staves of music with guitar fret numbers written below. The first staff has fret numbers 4 1 0 1 4 1 4 2 1 4 4 1 0 1 4 4. The second staff has fret numbers 4 1 0 4 0 1 2 4. The third staff has fret numbers 4 2 4 - 4 0 2 4 0 4 2 4 - 4 0 2 4 1 4.

Cm **Bb** **Cm** **Bb**

 Musical notation for 'DO IT NOW' in bass clef, 4/4 time, key of C minor. It consists of two staves of music with guitar fret numbers written below. The first staff has fret numbers 4 1 0 4 0 1 2 4. The second staff has fret numbers 4 2 4 - 4 0 2 4 0 4 2 4 - 4 0 2 4 1 4.

G **G** **C**

 Musical notation for 'DO IT NOW' in bass clef, 4/4 time, key of C minor. It consists of two staves of music with guitar fret numbers written below. The first staff has fret numbers 4 2 4 - 4 0 2 4 0 4 2 4 - 4 0 2 4 1 4. The second staff has fret numbers 4 2 4 - 4 0 2 4 1 4.

SOUL GROOVE

Gm **C7** **Gm**

 Musical notation for 'SOUL GROOVE' in bass clef, 4/4 time, key of G minor. It consists of three staves of music with guitar fret numbers written below. The first staff has fret numbers 4 0 1 2 4 0 1 2 4 0 1 2 1 2 -. The second staff has fret numbers 2 1 2 3 4 1 0 1 2 4 4 1 0 1 2 4 4. The third staff has fret numbers 4 0 1 2 4 4 0-1 2 4 1 4.

C7 **F7** **Bb7**

 Musical notation for 'SOUL GROOVE' in bass clef, 4/4 time, key of G minor. It consists of two staves of music with guitar fret numbers written below. The first staff has fret numbers 2 1 2 3 4 1 0 1 2 4 4 1 0 1 2 4 4. The second staff has fret numbers 4 0 1 2 4 4 0-1 2 4 1 4.

F7 **D7**

 Musical notation for 'SOUL GROOVE' in bass clef, 4/4 time, key of G minor. It consists of two staves of music with guitar fret numbers written below. The first staff has fret numbers 4 0 1 2 4 4 0-1 2 4 1 4. The second staff has fret numbers 4 1 4 1-1 1 4.

Gm

 Musical notation for 'SOUL GROOVE' in bass clef, 4/4 time, key of G minor. It consists of one staff of music with guitar fret numbers written below. The fret numbers are 4 1 4 1-1 1 4.

Trong đoạn nhạc trên, khi đàn trở lại trường canh 1, đàn G thấp với ngón 1 và trở về dây buông khi đàn A.

Bài đàn ứng dụng (Nhớ để ý đến các dấu Coda)

D - TROIT

Dmaj7

1 1 4 1 1 4 1

5 5 5 7 5 5 5 5 7 5 5

Gmaj7 *To Coda* ⊕ **Em** **A**

1 -1 4 1 4

5 5 4 4 7 7 7 5 7

Em **A** **Bm**

1 -1 4 1 2 4 2 1 1 1 2 3

5 5 4 4 7 7 7 5 6 7 7 5 4 4 5 6

E **Bm** **G** **A D.C. al Coda**

4 1 4 1 4 4 2 1 1 1 2 -1 2 4 1 4 1

7 7 5 7 7 7 5 7 7 7 5 4 4 4 5 5 5 3 3 3 4 5 5 7 5

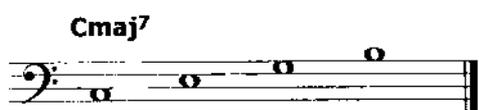
⊕ *Coda* **A** **Dmaj7**

7 7 7 7 7 7 5 5 7 5 7 5 5 5

HỢP ÂM BẢY

Hợp âm bảy là một cấu trúc gồm 4 nốt trong đó một trưởng và một hợp âm thứ 3 nốt - ngăn 1, thứ ba và thứ năm - cộng thêm một nốt nữa ở ngăn thứ 7. Có nhiều kiểu hợp âm 7, chúng ta nghiên cứu ba kiểu thông dụng nhất.

Hợp âm trưởng 7 được thành lập theo dạng 1-3-5-7. Dạng này có dạng ngón bấm chung có thể dùng cho nhiều hợp âm khác nhau.



Âm giai: 1 3 5 7



Ngón: 2 1 4 3

Khi đàn hợp âm rời (arpeggio) dưới đây nhớ để ý đến số ngón bấm và tên hợp âm. Thử đàn ngón bấm và ngón buông.



FLOATY

Cmaj7 **Fmaj7** **Cmaj7** **Fmaj7**

2 1 3 4 1 4 2 2 1 2 0 1 4 4 1 4 3 1 2 1 2 0

1 0 4 2 4 0 1 0 1 4 3 2 1 4 3 4 1 2 - 2 1 4 3 1 4

Một lần nữa khung TAB sẽ giúp chúng ta dễ bấm hơn. Tuy nhiên chúng ta cũng có thể lựa chọn kiểu bấm cho riêng mình.

VANILLA

Ebmaj7 **Abmaj7**

2 1 2-1 2 2 2 1 4 3 4 3

6 5 8 7 5 8 6 5 8 7 5 8 6 5 6 3 4 4 4 3 6 5 6 5

Ebmaj7 **Gmaj7**

2 1 2-1 2 4 3 4 1 2

6 5 8 7 5 8 6 5 8 7 5 8 5 4 5 2 3 5 4 5 2 3

Bmaj7 **Dbmaj7** **Ebmaj7**

2 1 4 3 4 3 6 5 6 5 8 7 8 5 6

HỢP ÂM 7 ÁT

Nhiều khi cũng đừng quá lưu tâm đến tên gọi của hợp âm mà chỉ để ý đến cấu trúc của nó để đàn. Cấu trúc của hợp âm 7 át là : 1 - 3 - 5 và 7 giáng (1 - 3 - 5 - b7) và ngón bấm tổng quát là 2 - 1 - 4 - 2.

C⁷ Âm giai

1 3 5 b7

C⁷ Ngón bấm

2 1 4 2

Nên nhớ tên nốt trong mỗi hợp âm và tập đàn đổi ngón.

C⁷

2 1 0 2

G⁷ D⁷

2 1 0 2 0 3 1 4

A⁷ E⁷

0 4 1 0 0 4 1 0

B⁹ F⁷

1 0 4 1

B^{b7} E^{b7}

1 0 4 1

A^{b7} D^{b7}

1 0 4 1

Điệu Blues luôn có dây hợp âm 7 át. Kiểu dùng hợp âm rời để đàn là kiểu cổ điển.

LI'L THING

2 1 4 2 2 1 4 2

C7 G7

D7 C7 G7

FUNK TIME

[A]

1 0 4 1 4

D7 C7 B7

2 1 4 2 4

1. 2. [B] F7 Ab7

1 1 4-4 0 4 1 4 1 0 4 1 2 1 4 2

B7 G7

2 1 4 2

A7 A7

2 1 4 2 4 1 4 1 4 1

HỢP ÂM THỨ 7

Hợp âm thứ 7 được viết theo cấu trúc 1 - $\flat 3$ - 5 - $\flat 7$. Hợp âm có thể được viết Am7 (thí dụ).

Có hai cách bấm ngón cho hợp âm thứ 7, thí dụ cụ thể là với Am7.

Am7

1 $\flat 3$ 5 $\flat 7$

Cấu trúc âm giai

Am7

1 4 3 1
4 2 1 4

Hai dạng ngón bấm

Vừa đàn vừa đọc nốt cho nhớ dạng hợp âm. Dùng nhiều dạng bấm khác nhau.

Am7

Ngón: 0 2 1 0

Em7 **Bm7**

0 2 1 0 1 0 4 1

F#m7 **C#m7**

1 0 4 2

G#m7 **Dm7**

Gm7 **Cm7**

4 1 0 4 4 1 0 4

Fm7 **Bbm7**

Các bài dưới đây là một thí dụ điển hình sự phối hợp các dạng hợp âm 7 khác nhau.

MIDDLE MAN

Em⁷ A⁷

Cmaj⁷ Fmaj⁷ Em⁷ B⁷

Cmaj⁷ A⁷ Fmaj⁷ Em⁷

ON THE VERGE

Cm⁷ F⁷ B^bmaj⁷

1 4 3 1 - 4 0 1 4 4 1 4 0 1 1 0 4 2 0 4 0 1

G⁷ A^bmaj⁷ Fm⁷

4 2 0 4 1 4 3 1 0 0 1 3 4 1 4 3 1 4 1 -

G⁷ A^bmaj⁷

2 1 2 3 4 1 2 3 4 4 1 2 1 4 3

D⁷ Gm⁷

2 1 4 2 - 1 1 4 3 1 3 4 1 0 1 2 4

A^bmaj⁷ D⁷ E^bmaj⁷ Dm⁷ G⁷

2 1 4 3 - 2 1 4 2 - 2 1 4 3 1 4 2 - 4 1 2 4 4 1

KỸ THUẬT ĐÀN LƯỚT

Đàn bass dùng nhiều kỹ thuật khác nhau để làm phong phú tiết tấu lên. Một trong những kỹ thuật đó là đàn lướt.

Kỹ thuật đàn lướt được ký hiệu \swarrow hoặc \searrow . Trong kỹ thuật này nốt đầu tiên được đàn lên xong cũng dùng ngón bấm đó (thỉnh thoảng đổi ngón) lướt đến nốt nhạc kế tiếp. Nốt kế tiếp có thể là nốt cao hay thấp hơn. Khi lướt không được nhắc ngón bấm lên. Nốt nhạc thứ nhì vang lên do ngón được lướt đến chứ không phải do đàn lên.

Lướt

2 2 2 2 4 1 1 1 1 4

3 5 5 3 7 2 5 10 3 5

SLIPPIN' & SLIDIN'

A D A D

1 4 4 1 1 4 4 1 4 1 1 4 4 1 1 1 1 4

5 7/9 7 5 7/9 7 9/7 5 7/9 7 5 5 5 12

A D A C

1 4 4 1 1 4 4 1 4 4 1 4 4 1 1 4 4 1 4 4

5 7/9 7 5 7/9 7 9/7 5 7/9 7 3 5/7 5 7 7

D G D G A

1 1 1 4 1 1 1 4 1

5 5 10 12 5 5 10 12 5

HỢP ÂM THỨ 5 ÂM

Hợp âm thứ 5 âm là một cấu trúc gồm năm nốt vốn được ưa chuộng trong mọi loại nhạc. Âm giai của dạng này được thành lập trên các ngón 1 - b3 - 4 - 5 - b7 - 8.

Có hai dạng bấm: Dạng đầu tiên dựa vào vị trí của âm giai thứ và chỉ dùng một ngón cho mỗi ngăn đàn; Dạng thứ nhì dùng dạng ngón 1 - 2 - 4 và bắt đầu trên ngón 4, chuyển qua lại giữa âm giai dạng 4 và 5 (xem lại các bài trước).

Âm giai: 1 b3 4 5 b7 8



Ngón bấm: 1 4 1 3 1 3 3 1 3 1 4 1
4 1 4 - 4 1 4 4 1 4 1 - 1 4

Sau đây là những âm giai thông dụng nhất của hợp âm thứ 5 âm với các thăng giáng khác nhau.

Em 5 âm



0 2 0 1 0 1

Bm 5 âm



1 0 1 4 1 4

F#m 5 âm



1 0 1 4 1 4

C#m 5 âm



G#m 5 âm



Dm 5 âm



Gm 5 âm



Cm 5 âm



4 1 4 0-1 4

Fm 5 âm



Bbm 5 âm



Hợp âm thứ 5 âm có lợi cho việc ứng tấu trong một hợp âm. Thí dụ sau đây cho thấy cách đàn âm giai lên xuống trong G và C.

VENTURE FORTH

Gm

G thứ 5 âm

T
A
B

Cm

C thứ 5 âm

T
A
B

Nhớ dựa vào TAB để dễ đàn hơn.

DEJA VIEW

Bm **F#7**

T
A
B

Em **Bm** **F#7**

T
A
B

ĐÀN KỸ THUẬT LUYỆN LÊN VÀ LUYỆN XUỐNG

Trong kỹ thuật luyện lên, đàn nốt đầu tiên với ngón bấm là ngón 1, xong lấy ngón 4 bấm nốt kế tiếp. Trong kỹ thuật luyện xuống, bấm ngón 4 và ngón 1 cùng một lúc, đàn nốt đầu tiên xong kéo ngón 4 ra để cho nốt nhạc luyện xuống ngón 1. Luyện lên là từ nốt thấp đi lên nốt cao, luyện xuống là từ nốt cao đi xuống nốt thấp.

Luyện lên

1 4 1 4 4 1 4 1

A 5 7 5 7 7 5 7 5

B

Luyện lên

Luyện xuống

G7

1 1 4 1 4 1 4 1 1 4 1 4 1 4

A 3 3 3 5 3 5 3 5 3 5 3 5

B 3 3 3 3 3 3 3 3 3 3 3 3

C7

1 1 4 1 4 1 1 4 1 4 1 4

A 3 3 3 5 3 5 3 5 3 5 3 5

B 3 3 3 3 3 3 3 3 3 3 3 3

HAMMER HEAD

N.C.(D)

A 3 5 3 5 3 5 5 3 3 5 3 5 3 5 3 5

B 3 5 3 5 3 5 3 5 3 5 3 5 3 5 3 5

B^b **C** **N.C.(D)**

A 1 1 3 3 1 3 1 3 1 3 7 5 3 3 5 3 3 5 3 5

B 1 1 3 3 1 3 1 3 1 3 7 5 3 3 5 3 3 5 3 5

Sau đây là 2 bát độ có ghi ngón cho E thứ 5 âm. Nó có các dấu lướt khi chuyển nốt. Lưu ý về các vị trí khác nhau khi ngón chạy lên chạy xuống. Khi đàn nhớ dựa vào TAB.

0 1 4 4 1 4 1 4 4 1 4 1 4 1 1 4 1 4 1 1 0

0 3 5 7 5 7 9 7 9 7 9 7 5 7 5 7 5 3 0

X-TENDER

E G A E G

0 0 3 3 5 5 5 7 5 7 5 7 0 0 3 3

A E G A

5 5 9 7 9 7 5 0 0 3 3 5 5 5 7 5 7 5 7

G A E

3 3 3 3 3 3 5 5 5 7 5 7 7 9 9 9 7 9 7 5 7

5 7 5 7 5 9 7 5 7

BÀI ĐÀN ỨNG DỤNG

Nhớ dựa vào TAB để đàn cho dễ.

JUST LIKE MY GIRL

First system of musical notation for 'JUST LIKE MY GIRL'. It features a bass clef, a key signature of three sharps (F#, C#, G#), and a 4/4 time signature. The melody is written on a single staff. The guitar accompaniment is shown on two staves (A and B). The first measure has a chord of E and a bass line with notes 0, 2, 4, 2, 4, 2. The second measure has a chord of A and a bass line with notes 0, 2, 4, 2, 4, 2. The third measure has a chord of E and a bass line with notes 0, 2, 4, 2, 4, 2. The fourth measure has a chord of A and a bass line with notes 0, 2, 4, 2, 4, 2.

Second system of musical notation for 'JUST LIKE MY GIRL'. The first measure has a chord of C#m and a bass line with notes 4, 2, 4, 6, 4, 6. The second measure has a chord of F# and a bass line with notes 4, 4, 2, 4, 2, 4, 2. The third measure has a chord of E and a bass line with notes 0, 2, 4, 2, 4, 2. The fourth measure has a chord of B and a bass line with notes 2, 2, 2, 2, 4, 2, 4, 2.

Third system of musical notation for 'JUST LIKE MY GIRL'. The first measure has a chord of A and a bass line with notes 0, 0, 2, 4, 2, 4, 2, 0. The second measure has a chord of B and a bass line with notes 2, 2, 4, 6, 4, 6, 4, 1, 1, 4, 4, 1, 4, 1. The third measure has a chord of E and a bass line with notes 2, 2, 4, 2, 4, 2, 0. The fourth measure has a chord of E and a bass line with notes 0.

N'AWLINS BEAT

First system of musical notation for 'N'AWLINS BEAT'. It features a bass clef, a key signature of two flats (Bb, Eb), and a 4/4 time signature. The melody is written on a single staff. The guitar accompaniment is shown on two staves (A and B). The first measure has a chord of Bb and a bass line with notes 1, 3, 5, 3, 5, 3. The second measure has a chord of Eb and a bass line with notes 1, 3, 5, 3, 5, 3. The third measure has a chord of Eb and a bass line with notes 1, 3, 5, 3, 5, 3. The fourth measure has a chord of Eb and a bass line with notes 1, 3, 5, 3, 5, 3.

Second system of musical notation for 'N'AWLINS BEAT'. The first measure has a chord of F and a bass line with notes 3, 0, 3, 0, 3. The second measure has a chord of Bb and a bass line with notes 1, 3, 5, 3, 5, 3. The third measure has a chord of Bb and a bass line with notes 1, 3, 5, 3, 5, 3. The fourth measure has a chord of Bb and a bass line with notes 3, 5, 3, 5.

TỰ GHI KÝ HIỆU ĐỂ ĐÀN

Trước gì chúng ta đàn dựa theo những gì đã ghi sẵn, bây giờ chúng ta học tự ghi.

Điều đầu tiên là chúng ta ghi hiệu chuyển âm (từ hợp âm này sang hợp âm khác) mà được ghi bằng R. Bằng sử dụng cảm nhận tiết điệu của bài hát và bằng sử dụng nốt gốc (nốt đầu tiên) của mỗi hợp âm mới, bạn có thể tạo ra dạng bass tốt cho mình đàn. Bạn có nhiều vị trí đàn khác nhau cho nốt gốc (nốt đầu tiên).

JUST ROOTS

F7 B^b7 Gm7 C7

R R R R R R R R R R R R R R R R R R

Dưới đây là tiết điệu sử dụng móc đơn.

ROOTS & 8THS

F7 B^b7 Gm7 C7

R R R etc. R R R R etc. R R R R etc. R R R R etc.

JUMPING OCTAVES

F7 B^b7 Gm7 C7

R R R R R 8 R R R R R 8 R R 8 R R R R R R R R 8 R R R R R 8 R 8

ĐÀN BÀI ỨNG DỤNG

YOUR TURN

Em⁷ A⁷ D Bm⁷

G A⁷ D G A

THÊM NỐT THỨ 5 VÀO HỢP ÂM

Một cách dễ để tìm nốt thứ năm là tiến lên hai phím xong chuyển lên một dây. Bạn cũng có thể tìm nốt thứ năm dưới nốt gốc, nó ở cùng một ngăn, ở ngay phía dây dưới (nốt gốc). Thí dụ nhìn hình:

Nốt thứ năm (dây trên)

Nốt thứ năm (dây dưới)

Nốt thứ 5 sẽ tạo thêm âm sắc cho bass.

USE THE 5

F⁷ B^{b7} Gm⁷ C⁷

R 5 R 5 R 5 R 5

F⁷ B^{b7} Gm⁷ C⁷

R 5 R 5 R 5 R 5

Sáng tác ra tiết điệu có kết hợp nốt thứ 5. Ứng dụng móc đơn (8 móc đơn trong một trường canh).

5 BY 8

F⁷
B^{b7}
Gm⁷
C⁷

R R R 5 R R 5 R
R R R R R 5 R R
R R R R R R R 5
R R R 5 R R 5 R

Nốt gốc, nốt thứ năm và nốt bát độ là những cấu trúc cơ bản của hợp âm. Các bạn sẽ thấy chúng dưới đây:

ROOT-5-8

F⁷
B^{b7}
Gm⁷
C⁷

R R 5 8 8
R 5 8 5
R R R 5 8 8
R R 5 8 R

YOU GOT IT

F
A⁷
B^b
G⁷

8 5 R
R 5 8

C⁷
A⁷
Dm⁷
B^b
C

CẬN ĐỒNG CHUYỂN

Nốt gốc, nốt thứ năm và bát độ là những “nốt đích”. Bây giờ chúng ta nghiên cứu các “nốt tiếp cận” - những nốt nhạc dẫn đến “nốt đích”.

Nốt nhạc đồng chuyển là nốt nhạc đi đến “nốt đích” bằng từng ngân đàn. Các nốt nhạc đồng chuyển có thể đến “nốt đích” bằng từ trên hay từ dưới. Ký hiệu của nốt đồng chuyển là chr, và nó sẽ là nốt gốc của hợp âm mới.

C E7 Am7 D7

R 5 R chr R 5 R chr R chr 5 R chr R chr 5 R chr

Đồng chuyển

Khi chọn các nốt tiếp cận đồng chuyển, nhớ tiến từ phía trên và phía dưới của “nốt đích”.

F7 Bb7 Gm7 C7

R chr R chr R chr R chr

CHROMATIC R-5-8

F7 Bb7 Gm7 C7

R chr 5 5 8 R 5 8 5 chr 8 5 R R chr 5 chr

Bây giờ bạn thử đàn nốt gốc, nốt chr của hợp âm kế. Nếu đàn thạo rồi thì thêm nốt thứ 5 vào mỗi hợp âm. Dùng chr để đi đến các nốt thứ 5.

IT'S UP TO YOU

G C Am7 D7

G C Bm7 F7 Am7 D7

CẶN ÂM GIAI (viết tắt là sc).

Cặn âm giai là toàn âm (2 ngăn đàn). Cặn âm giai dùng các nốt toàn âm (2 ngăn đàn) để đến nốt đích. Tuy nhiên cũng có âm giai dùng bán âm (1 ngăn đàn) khi tiếp cận hợp âm trưởng như dưới đây. *Thật ra tuy lý thuyết xem ra có vẻ dông dài nhưng đàn thực hành là chính.*

D Bm7 G A7

R R R sc R 5 R sc R sc 5 R sc R sc 5 R sc

Khi tiếp cận hợp âm 7 át như dưới đây, dùng b7 để hoà với hợp âm.

F7 B \flat 7 Gm7 C7

R sc R sc R sc R sc

SCALE R-5-8

F7 B \flat 7 Gm7 C7

R 5 8 sc R sc 5 R sc R R R sc R sc 5 5 sc

ALL YOURS

F \sharp m A F \sharp m B7

C \sharp m E D E

NỐT CẬN HỢP ÂM ÁT

Nốt cận hợp âm át sử dụng nốt thứ năm của nốt đích. Cận hợp âm át được ký hiệu "dom".

A **D** **Bm⁷** **G#**

R 5 5 dom R 5 R dom R dom 5 8 dom 8 5 R dom

Cận hợp âm át

F **Dm⁷** **B^b** **C**

R dom R dom R dom R dom

DOMINANT TO THE 5TH

F **Dm⁷** **B^b** **C**

R dom 5 dom R R R dom R dom 5 dom R dom 5 dom

YOU GO, HUGO

B^bmaj⁷ **Cm⁷** **Dm⁷** **G⁷**

Cm⁷ **E^bmaj⁷** **Dm⁷** **C⁷** **Cm⁷** **F⁷**

DÙNG HỢP ÂM 3 NỐT ĐỂ TẠO BASS

Sau đây là 5 cấu trúc hợp âm cơ bản mà chúng ta học cho đến bây giờ. Hợp âm 3 nốt có thể dùng để tạo ra phần bass. Hợp âm 3 nốt trưởng và thứ thì dễ nhận ra. Tuy nhiên hợp âm 3 nốt cũng nằm trong trưởng 7 và thứ 7. Trong hợp âm trưởng thì nó được gọi là hợp âm 3 nốt trưởng, trong hợp âm thứ thì được gọi là hợp âm 3 nốt thứ.

C Cm Cmaj⁷ C⁷ Cm⁷

Hợp âm 3 nốt trưởng 3 nốt thứ

Sau đây là một thí dụ điển hình về dùng hợp âm (rời) để chuyển đến hợp âm mới.

WALKING TRIADS

Cmaj⁷ Am⁷ Dm⁷ G⁷

R 3 5 chr 8 5 b3 sc R b3 5 chr 8 8 5 dom

Em⁷ A⁷ Dm⁷ G⁷

R b3 5 dom R b3 5 chr R b3 5 sc R 5 3 sc

WALK THIS WAY

B^bmaj⁷ Gm⁷ Cm⁷ F⁷

Dm⁷ G⁷ Cm⁷ F⁷

BÀI THỰC HÀNH

Trong đoạn dưới đây, phần hai là dành cho bạn tự do đàn. Nên luyện kỹ phần hợp âm 3 nốt trước khi đàn.

SIMPLE TRIADS

B \flat **E \flat** **F** **G m**
 R 3 5 R 3 5 R 3 5 R 8 5 \flat 3 R
C m **F** **E \flat** **B \flat**
 R 3 5 R 3 5 R 3 5 8 5 3 R

Chúng ta thử tiếp cận với các nốt của nhịp 4. Nhớ rằng có 3 cách để tiếp cận nốt đích: bằng bán cung (1 ngón), toàn cung (2 ngón) hay bằng nốt thứ 5. Nốt tiếp cận được ký hiệu bằng app.

ON YOUR OWN

B \flat maj 7 **G m 7** **C m 7** **F 7**
 app
D m 7 **G 7** **C m 7** **F 7**

TRIADS & DOTTED QUARTERS

Cmaj 7 **A m 7** **D m 7** **G 7**
 R 3 5 dom R R \flat 3 sc R \flat 3 5 sc 8 5 3 sc
E m 7 **A 7** **D m 7** **G 7**
 R \flat 3 5 dom R 3 5 dom R R \flat 3 chr 8 5 R chr

Tự sáng tác bass cho bài nhạc này bằng cách ứng dụng những điều vừa học.

UH HUH

A Fm⁷ B^{b7} Gm⁷ C⁷

A⁷ Dm⁷ C⁷ B^bmaj⁷ Am⁷ Gm⁷ C⁷

B Fmaj⁷ A⁷ Dm⁷ G⁷

Gm⁷ C⁷ Fmaj⁷

HÒA KHỚP VỚI NHAU

Khi cây guitar bass và trống đàn ứng ý với nhau về nhịp điệu, người ta gọi là chơi hoà khớp với nhau. Để đạt được như vậy, tay bass và tay trống phải vừa chơi vừa ngóng chừng để tìm chỗ hoà hợp với nhau. Sau đây là một đoạn thí dụ về sự hòa âm giữa bass và trống.

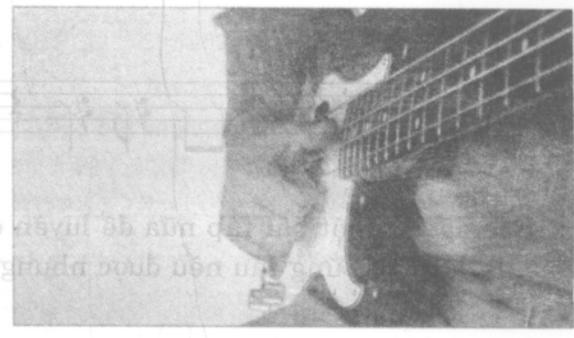
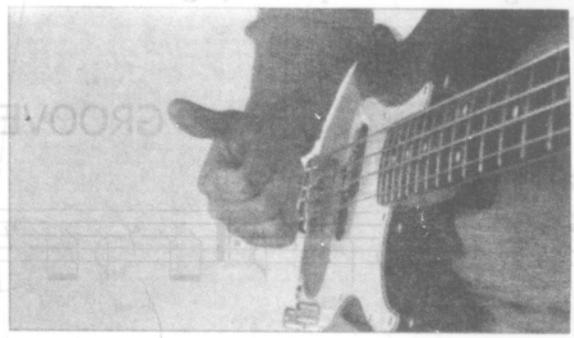
A **B**

Phần bass

Phần trống

KỸ THUẬT NGÓN CÁI TAY PHẢI (ĐẬP BẰNG NGÓN CÁI)

Kỹ thuật dùng phần xương của ngón cái để đập lên các dây tạo ra âm thanh đặc biệt là một kỹ thuật độc đáo của guitar bass mà không nhạc cụ nào bắt chước được. Kỹ thuật được sáng chế từ những năm 60 và thịnh hành cho đến bây giờ. Nó được ký hiệu bằng T. Cách tập: dùng phần xương ở đốt ngón tay cái để đập lên các dây gần phần cuối của thân cây đàn. Thực tế bạn chỉ vận động cổ tay là chính và nhớ để cho ngón cái bật lên tự nhiên để dây rung. Khi tập, đừng có gồng cứng toàn bộ tay phải mà phải tự nhiên, thoải mái.



Bắt đầu tập với dây buông. Tập từ dây này sang dây nọ. Khi cần ngắt tiếng thì dùng tay trái (thí dụ chặn những dây không tập kỹ thuật).

BÀI TẬP VỀ "ĐẬP"

Chú ý đến nhịp điệu.

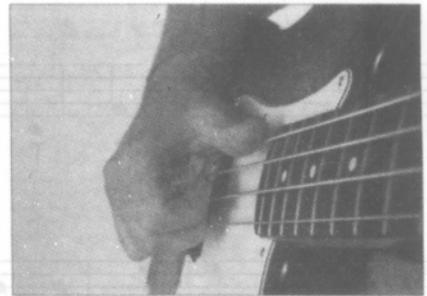
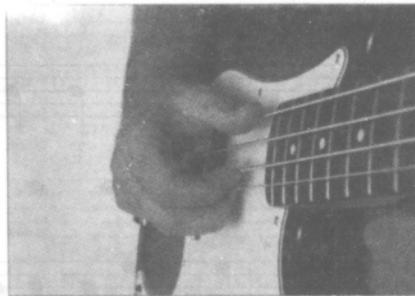
TIME 2 GROOVE

The musical notation shows four staves of music in 4/4 time. Each staff contains four measures of music. The notes are quarter notes and eighth notes, with 'T' markers below them indicating the thumb strike technique. The exercise is divided into four measures per staff.

MÓC DÂY BASS

Kỹ thuật móc dây bass:

Để ngón cái nghỉ trên dây E, để ngón trỏ (i) ở giữa dây D và dây G, với ngón giữa (m) cong lại phía dưới dây G. Lấy ngón trỏ kéo (móc) dây lên. Kỹ thuật này được ký hiệu p. Các bạn sẽ thấy:



p1: có dùng ngón trỏ (i) móc và

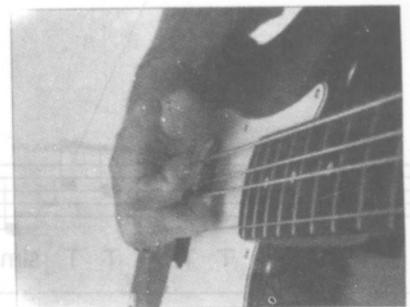
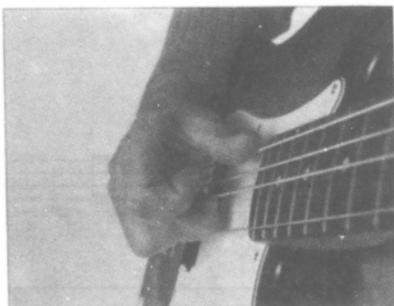
p2: dùng ngón giữa (m) móc.

Thường ta dùng kỹ thuật “đập” cho dây E và A và “móc” cho dây D và G.

2: ngón m
1: ngón i

P2 P2 P2 P2 P1 P1 P1 P1 P2 P2 P1 P1 P2 P2 P1 P1

P2 P1 P2 P1 P2 P1 P2 P1 P2 P1 P2 P1 P2 P1 P2 P1



T P1 T P1 T P2 T P2 T P2 T P2

T P1 T P2 T P1 T P2 P2 T P1 T T P2 T P1

GRITTY

First system of musical notation for 'GRITTY' in bass clef, 4/4 time. It includes a melody line with notes and rests, and a guitar fretboard diagram with strings A and B. Fingerings are indicated by 'T' (thumb) and 'P' (pick) with numbers 1-2. The fretboard diagram shows fret numbers 5, 7, and 3 on strings A and B.

Second system of musical notation for 'GRITTY'. Similar to the first system, it shows a melody line and a fretboard diagram. Fingerings are indicated by 'T' and 'P' with numbers 1-2. The fretboard diagram shows fret numbers 5, 7, 3, 0, 1, 1, 0, 1, 1, 1, 0 on strings A and B.

KỸ THUẬT NHẤN KÉO DÂY

Để tạo âm thanh đặc biệt, bấm ngón 1 ở nốt F ngăn thứ 3 (hình), đàn lên và ngón 1 vẫn bấm chặt nốt F và ấn kéo ngón 1 xuống dây A. Âm thanh sẽ vang theo kiểu kéo dài và ẻo ra. Ký hiệu của kỹ thuật này là Roll.



Third system of musical notation for 'ROLL'. It features a melody line with notes and rests, and a fretboard diagram. The word 'ROLL' is written above the notes. Fingerings are indicated by 'T' and 'P' with numbers 1-2. The fretboard diagram shows fret numbers 5, 7, 3, 0, 1, 1, 0, 1, 1, 1, 0 on strings A and B.

CÁC BÀI ỨNG DỤNG

Nếu chúng ta tập và nắm vững những điều chỉ dẫn thì những bài dưới đây sẽ không khó một chút nào.

KEEP IT TOGETHER

A Gm^7 $B\flat^7$ $E\flat maj^7$ Am^7 D^7

Gm^7 $B\flat^7$ $A\flat maj^7$ D^7 *To Coda* \oplus

B Gm^7

T T P1 T T P1 T T P2 T T P1 T T P1 T P1 T P1 TP1 TP1 TP1

D.C. al Coda
 $E\flat^7$ D^7

T T P1 T T P1 T T T P2 T T T T P1 T T

\oplus *Coda* Gm^7

T T P1 T T P1 T T T T P1 T T P1

T T T T TP1 T T T P1 T T P1 T T

IT'S AN EYEFUL

A

A⁷ D⁷ A⁷ D⁷

0 1 2 3 4 4

0 1 2 0-1 2 4

A⁷ D⁷ G C

0 1 2 3 4 4

2 1 4 1

B

D⁷ G⁷

4 1 2 3 4 1 2 3 4 1

2 1 4 1 2 1 4 1

C⁷ F⁷ E⁷

2-0 1 2 4 0 1 2 4 0 4 2

1 0 4 4 0 1 2 0

C

A⁷ G⁷

0 1 4 4 2 4 -

1 4 1 4 4 2 -

F⁷ E⁷ E⁷ A⁷

1 0 4 0 4 4 1 0

4 0 4 0 0 0 1 0 1

B

D⁷ G⁷

4 1 2 3 4 1 2 3 4 1

2 1 4 1 2 1 4 1

C⁷ F⁷ E⁷ A⁷

2-0 1 2 4 0 1 2 4 0 4 2

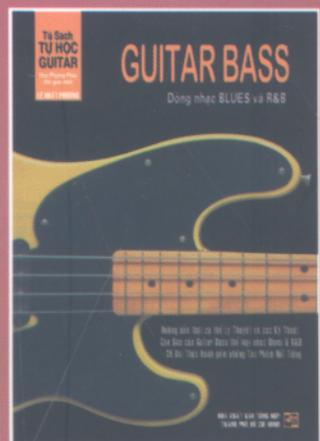
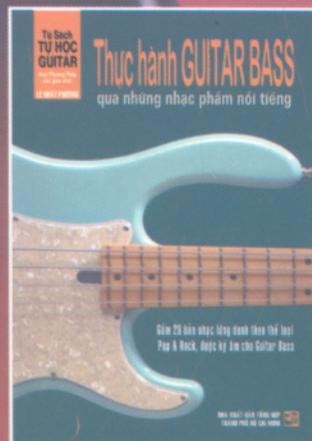
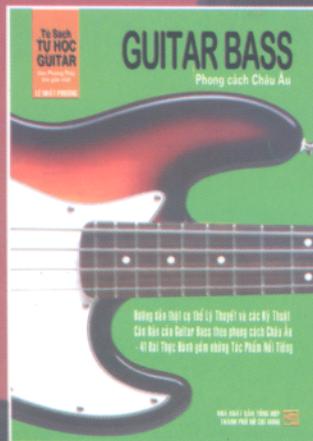
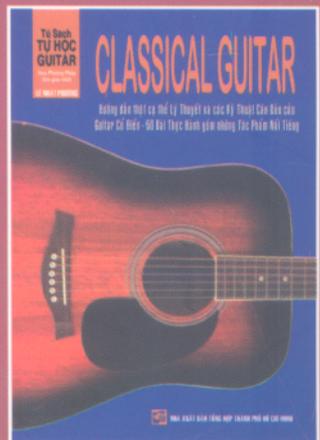
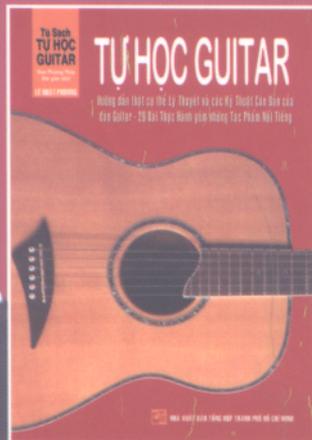
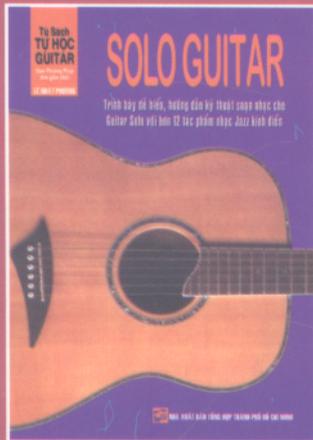
1 0 4 4 0 1 2 0 4 1 2 4

MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Cây guitar bass điện	7
Cái ampli	7
Cách lên dây đàn	8
Tư thế đánh đàn	8
Kỹ thuật tay phải	9
Kỹ thuật tay trái.....	10
Tập dây buông.....	12
Các nốt trên dây E (dây số 4) tức dây buông	14
Tập đàn các nốt thăng và giáng trên dây số 4	17
Các nốt nhạc trên dây A (dây số 3)	18
Tập thêm các nốt nhạc trên dây số 3 (dây A).....	20
Tập đàn trên dây số 2 (dây D)	23
Thêm các nốt khác trên dây số 2 (dây D)	25
Các nốt trên dây G (dây số 1)	28
Thêm một số nốt trên dây G	30
Thêm các bài tập về bát độ	33
Dấu lặng	37
Móc đơn	39
Tiết điệu cổ điển	44
Vị trí thứ 3 trên dây G (dây số 1)	47
Vị trí thứ 3 trên dây D (dây số 2)	48
Vị trí thứ 3 trên dây A (dây thứ 3).....	49
Vị trí thứ 3 trên dây E (dây thứ 4).....	50
Dạng 4 nốt	52
Các thế bấm dịch chuyển được	54
Vị trí thứ 5 trên dây G (dây số 1)	56
Âm giai trưởng	66
Âm điệu Blues theo kiểu cổ điển	74
Đàn nhấn nhịp điệu (Syncopation).....	76
Hợp âm ba nốt	78
Âm giai thứ	82
Hợp âm ba nốt thứ	87
Liên ba	92
Thay đổi tiết tấu, giọng nhạc	94
Luyện ngón bằng cách đàn âm giai (bán âm giai)	98
Tập đàn móc đôi	102
Tập đàn nốt nhạc có dấu chấm	106
Hợp âm bảy	112
Hợp âm thứ 5 âm.....	120
Trưởng 5 âm.....	124
Tự ghi ký hiệu để đàn	126
Dùng hợp âm 3 nốt để tạo bass.....	132
Kỹ thuật ngón cái tay phải (đập bằng ngón cái).....	136

TỰ HỌC GUITAR

THEO PHƯƠNG PHÁP THỰC HÀNH ĐƠN GIẢN



Cty Văn hóa **THIÊN VƯƠNG**
 15/28c Khu phố 1 - P. Tân Thuận Đông - Q.7
 ĐT: (08) 8733547 Fax: (08) 8733547

0202 343

Guitar Bass - Phong cách châu Mỹ

2500400023640 36.000d